

SỐ 1 - 2025

CHỊU TRÁCH NHIỆM
XUẤT BẢN

TS. Nguyễn Văn Phát
Chủ tịch Liên hiệp các Hội
Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

CHỊU TRÁCH NHIỆM
NỘI DUNG

CN. Nguyễn Quốc Uy
Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội
Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

BAN BIÊN TẬP

ThS. Phạm Kim Tân
PGS. TS. Hoàng Thanh Hải
ThS. Nguyễn Quốc Tuấn
KS. Lê Xuân Dũng
CN. Hà Sĩ Thắng
ThS. Lê Thị Linh Mai

THƯ KÝ BIÊN TẬP
VÀ TRÌNH BÀY

ThS. Lê Thị Linh Mai

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT THANH HÓA

17 Hạc Thành - P. Ba Đình
TP. Thanh Hóa
Điện thoại: 02373.720.885
Fax: 02373.720.885
Website: www.tusta.org.vn
Email: khoa hoc thanh hoa@gmail.com

Ảnh bìa: Lãnh đạo tỉnh, Liên hiệp
các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt
Nam chụp ảnh lưu niệm với 10 trí
thức khoa học và công nghệ tiêu
biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

- 2 Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia **Phạm Ngọc Linh**
- 7 Chú trọng nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa **Nguyễn Quốc Uy**
- 11 Tiếp tục phát huy trí tuệ, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tỉnh Thanh Hóa thông qua các phong trào sáng tạo khoa học kỹ thuật **Phạm Kim Tân**
- 15 10 sự kiện và hoạt động tiêu biểu của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam năm 2024 **Ban Biên tập**
- 18 Giải pháp phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa và vùng Bắc Trung Bộ **Bùi Văn Dũng**
- 23 Những đóng góp nổi bật của Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hóa cho sự phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025 **Nguyễn Quốc Tuấn**
- 26 Ngành gỗ Thanh Hóa phát triển theo chuỗi cung ứng công nghệ xanh **Phạm Văn Thành**
- 29 Một số sự kiện và hoạt động tiêu biểu năm 2024 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa **Ban Biên tập**
- 32 Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong thời kỳ mới **Lê Đình Nam**
- 34 Tin hoạt động **Ban Biên tập**
- 36 Vai trò của quay phim và nhiếp ảnh trong đời sống xã hội và xu thế hội nhập phát triển hiện nay **Hoàng Văn Hùng**
- 39 Vai trò của bách khoa thư du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội và du lịch tỉnh Thanh Hóa **Ngô Xuân Sao**
- 43 Một số quy định của pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt **Hà Sĩ Thắng**
- 46 Mô hình chiến thắng Điện Biên Phủ **Nhóm tác giả**
- 48 Mỹ tục hội Đình Cơm Thi làng Thanh Đón **Hoàng Minh Tường**
- 51 Quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước **Nguyễn Văn Toàn**
- 54 Các hình thức quần cư ở huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa **Nguyễn Thị Dung**
- 57 Những người con gái Hàm Rồng - Nam Ngạn anh hùng **Hoàng Thanh Hải**

XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC GẮN VỚI VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

PGS. TS. Phạm Ngọc Linh
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

1. Trong suốt hành trình xây dựng và phát triển, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam), xứng đáng là một tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam, đã tích cực làm tốt công tác tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức thông qua việc xây dựng và củng cố tổ chức, thúc đẩy các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp của các hội thành viên, nhất là thông qua việc tham gia xây dựng chính sách, tham gia phổ biến kiến thức và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên đã chủ động đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước nhiều vấn đề lớn đối với đất nước, ngành, lĩnh vực và địa phương; đã tham gia làm thành viên của một số Ban chỉ đạo, Hội đồng tư vấn, Ủy ban quốc gia để tham gia thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng theo sự phân công của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; tiến cử các nhà khoa học có uy tín tham gia ứng cử và phần lớn đã trúng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân



Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam PGS.TS. Phạm Ngọc Linh phát biểu tại Lễ tôn vinh danh hiệu Trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

dân các cấp, qua đó tham gia góp ý kiến quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và của địa phương; tham gia là thành viên tích cực và có trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Số lượng hội thành viên và trí thức tham gia hoạt động hội ngày càng tăng. Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên luôn ý thức làm tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với trí thức; hầu hết trí thức trong Liên hiệp Hội Việt Nam đều có ý thức chính trị, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước,

sẵn sàng đóng góp trí tuệ cho công cuộc xây dựng đất nước; góp phần xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh.

Trí thức, nhà khoa học trong các hội thành viên đã tích cực tham gia ý kiến đối với các dự thảo cơ chế, chính sách, tư vấn, phản biện đối với các chủ trương của Đảng, đề án, dự án của Nhà nước, của ngành, lĩnh vực và địa phương. Nhiều ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức Liên hiệp Hội Việt Nam được ghi nhận và đánh giá cao. Hàng năm, với sự tham gia của đông đảo trí thức, nhà khoa học từ các hội thành viên, các tổ chức khoa học và công nghệ, đã chủ trì thực hiện hàng chục nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các dự thảo chủ trương, chính sách, đề án, dự án quan trọng theo đề nghị của các cơ quan Đảng và Nhà nước ở trung ương. Với sự hỗ trợ của Liên hiệp Hội Việt Nam và nguồn lực huy động được, các hội thành viên đã chủ trì thực hiện hàng nghìn nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Trên cơ sở đó, các cơ quan chủ trì đề án, chương trình đã tiếp thu và triển khai thực hiện hiệu quả trong thực tiễn, nhiều ý kiến đã giúp Nhà nước tiết kiệm được hàng trăm tỷ đồng, thậm chí có những dự án làm lợi đến hàng ngàn tỷ đồng.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững được triển khai theo nhiều hình thức đa dạng, phong phú, đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Trí thức, nhà khoa học trong các hội thành viên đã tích cực triển khai các đề tài khoa học từ cấp Nhà nước, cấp bộ, ngành đến cấp tỉnh, thành phố; hướng nghiên cứu có phối hợp với các doanh nghiệp; nhiều đề tài, dự án mang tính ứng dụng cao và được áp dụng vào thực tiễn. Một số hội ngành toàn quốc định kỳ hàng năm tổ chức hội nghị khoa học cấp quốc gia và quốc tế, thu hút được hàng trăm nhà khoa học trong và ngoài nước tham dự. Qua đó, đã có những tác động tích cực đến công tác tập hợp trí thức, góp phần vào sự phát triển của khoa học và công nghệ nước nhà. Cùng với đó, các tổ chức khoa học

và công nghệ đã tích cực tham gia vào xã hội hóa hoạt động khoa học, công nghệ, thu hút được nguồn lực lớn từ các tổ chức quốc tế và từ các tổ chức, doanh nghiệp trong nước để triển khai hàng ngàn dự án, góp phần đáng kể vào việc phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, đặc biệt là vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người, góp phần xoá đói, giảm nghèo.

Trí thức tham gia tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, phổ biến kiến thức, tiến bộ khoa học kỹ thuật, góp phần nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng xã hội. Trí thức, nhà khoa học trong các hội thành viên luôn chủ động và tích cực phổ biến kiến thức, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống, góp phần nâng cao dân trí, cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân. Nhiều tạp chí chuyên ngành trực thuộc hội ngành toàn quốc có uy tín cao trong nước và cộng đồng khoa học quốc tế; một số tạp chí được tính điểm công trình khoa học khi xét phong hàm giáo sư và phó giáo sư. Đây chính là công cụ, là cầu nối giữa các nhà khoa học với người dân và xã hội, là kênh thông tin để phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ thuật, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Hàng ngàn đầu sách, hàng chục ngàn bản tin đã được xuất bản để cung cấp cho bạn đọc và cộng đồng nhiều kiến thức từ tri thức đơn giản đến tri thức có giá trị. Các hội thành viên tham gia hướng dẫn người dân sử dụng kỹ thuật mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, góp phần nâng cao đời sống người dân các kiến thức về nông nghiệp, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo vệ môi trường, phổ biến pháp luật, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi,...; tham gia phổ biến kiến thức trên sóng truyền hình, đài phát thanh để hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Các cơ quan báo chí chuyên ngành của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên là kênh chủ lực trong việc tuyên truyền chủ

trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về khoa học và công nghệ, cập nhật các thông tin khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội.

Liên hiệp Hội Việt Nam tiếp tục duy trì, kế thừa và phát triển các mối quan hệ với các tổ chức quốc tế mà Liên hiệp Hội Việt Nam là thành viên: Liên đoàn các tổ chức kỹ sư ASEAN (AFEO), Hội đồng khoa học thế giới (ISC); quan hệ đối tác với nhiều tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN), cơ quan hợp tác phát triển, tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam và nhiều tổ chức khoa học và công nghệ của các nước; triển khai nhiều hoạt động lớn, mang tầm quốc gia, có sự lan tỏa tới các tổ chức trong hệ thống.

Với uy tín của Liên hiệp Hội Việt Nam tại Liên đoàn AFEO, năm 2024, Lãnh đạo Liên đoàn AFEO đã đề nghị Liên hiệp Hội Việt Nam hỗ trợ cho Liên đoàn Kỹ sư Myanmar để chủ trì tổ chức hội nghị giữa kỳ của Liên đoàn AFEO tại Việt Nam. Dự kiến Hội nghị sẽ được tổ chức từ 05-08/7/2025 tại thành phố Đà Nẵng.

Trong cơ chế Hội đồng khoa học thế giới (ISC), năm 2024, Liên hiệp Hội Việt Nam đã được mời là thành viên trong Ban Cố vấn chương trình đạo tạo về phổ biến kiến thức khoa học khu vực châu Á; đồng thời, tham gia nhiều hoạt động chung của ISC.

Liên hiệp Hội Việt Nam cũng thúc đẩy quan hệ chặt chẽ và hiệu quả hơn với Hội Khoa học và Kỹ thuật Trung Quốc, thông qua nhiều hoạt động trao đổi song phương; hội nghị hội thảo quốc tế; thúc đẩy tiến trình tham gia thành viên Tổ chức Phổ biến Khoa học Thế giới (WOSL).

Thông qua việc tham gia tích cực trong các cơ chế quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực phổ biến kiến thức; thúc đẩy nghiên cứu khoa học và công nghệ; thừa nhận lẫn nhau về hoạt động đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp khu vực ASEAN; Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên, các tổ chức trực thuộc đã ngày càng thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại nhân dân và chính trị đối ngoại;

góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. Liên hiệp Hội Việt Nam đã nhận được sự ủng hộ, chia sẻ của các đối tác, bạn bè quốc tế trong khu vực và thế giới trong các sự kiện quan trọng của đất nước, được sự ghi nhận và đánh giá cao của các ban/bộ ngành.

2. Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

Với Liên hiệp Hội Việt Nam, cùng các trí thức, nhà khoa học, Nghị quyết số 57-NQ/TW như một luồng sinh khí mới, một "khoán 10" cho hành trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Việt Nam. Đặc biệt, việc lần đầu tiên Tổng Bí thư Tô Lâm - người đứng đầu Đảng trực tiếp giữ vai trò Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, điều đó không chỉ mang tính biểu tượng mà còn là một bước đi chiến lược quan trọng cho đất nước. Đây là một dấu hiệu cho thấy Đảng và Nhà nước Việt Nam đã nhận thức rõ vai trò then chốt của khoa học và công nghệ trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Nghị quyết không chỉ đề ra các mục tiêu lớn mà còn đặt ra nhiều yêu cầu đối với đội ngũ trí thức, đặc biệt là trí thức thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam, cần phải chủ động, sáng tạo, tích cực trong việc nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, đồng thời đổi mới với thách thức và cơ hội của quá trình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Trí thức tăng cường nghiên cứu và đổi mới sáng tạo: Liên hiệp Hội Việt Nam cần

khuyến khích các hội thành viên, hội viên tích cực thực hiện nghiên cứu khoa học, tìm kiếm và áp dụng các giải pháp công nghệ đổi mới, sáng tạo nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đội ngũ trí thức cần chủ động đề xuất các ý tưởng và dự án nghiên cứu mang tính thực tiễn cao, góp phần vào tiến trình phát triển bền vững của đất nước.

Trí thức tham gia tư vấn phản biện và định hướng chiến lược cho khoa học và công nghệ: Trí thức, nhà khoa học trong Liên hiệp Hội Việt Nam cần tham gia vào quá trình tư vấn cho các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thông qua các hoạt động của mình, trí thức tham gia định hướng cho các ngành, địa phương trong việc ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn.

Trí thức tham gia tạo dựng cộng đồng khoa học: Liên hiệp Hội Việt Nam cần xây dựng và củng cố mạng lưới cộng đồng khoa học, tạo điều kiện cho các nhà khoa học, kỹ sư và chuyên gia giao lưu, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm. Khuyến khích việc tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế để trao đổi kiến thức, công bố kết quả nghiên cứu.

Trí thức tham gia đào tạo và phát triển nhân lực: Trí thức, nhà khoa học trong Liên hiệp Hội Việt Nam cần đề xuất và tham gia vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhằm nâng cao trình độ cho các thế hệ trẻ. Tạo ra các khóa học, chương trình đào tạo ngắn hạn nhằm cập nhật kiến thức và kỹ năng hiện đại cho các hội viên và cộng đồng.

Trí thức tích cực tham gia chuyển đổi số: Đội ngũ trí thức cũng cần nắm bắt và ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động khoa học công nghệ, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ thông tin trong các lĩnh vực khác nhau như giáo dục, y tế, sản xuất,...

Phát huy tinh thần đoàn kết và hợp tác trong trí thức: Liên hiệp Hội Việt Nam cần khuyến khích sự hợp tác giữa các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng khoa học trong và ngoài nước để chia sẻ kiến thức và nguồn lực. Tạo ra các chương trình khuyến khích hợp tác nghiên cứu giữa Liên hiệp Hội và các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp.

Nâng cao trách nhiệm và ý thức cộng đồng của trí thức: Liên hiệp Hội Việt Nam cần thúc đẩy vai trò của trí thức, nhà khoa học trong việc tham gia vào các hoạt động phục vụ cộng đồng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội. Tạo ra những sản phẩm trí thức, giải pháp công nghệ có giá trị thực tế, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

3. Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia như là lời hiệu triệu, mệnh lệnh đối với toàn thể đội ngũ trí thức, nhà khoa học trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài, cũng như mọi tầng lớp nhân dân tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới và chuyển đổi số nhằm phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Đối với đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện thật tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ nước nhà. Tăng cường định hướng về tư tưởng chính trị; tổ chức tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam. Nâng cao vai trò đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ. Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả tổ chức các diễn

đàn, hội nghị, hội thảo... để trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện xã hội cho các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tiếp tục xây dựng Đề án về tổ chức bộ máy, hoạt động của Liên hiệp Hội từ Trung ương đến địa phương theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương. Xác định rõ các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao cho Liên hiệp Hội Việt Nam và các cơ chế, chính sách bảo đảm kinh phí và các điều kiện hoạt động cho Liên hiệp Hội ở Trung ương và địa phương trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao. Tập trung trí tuệ và sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam. Trí thức, nhà khoa học nâng cao chất lượng đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, ngành, lĩnh vực và địa phương nhất là về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; về các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên.

Liên hiệp Hội Việt Nam là tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và Đoàn Chủ tịch Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đội ngũ trí thức Liên hiệp Hội Việt Nam luôn đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, gắn bó chặt chẽ, đồng tâm hiệp lực với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và các lực lượng xã hội khác xây dựng nên khối đại đoàn kết toàn dân tộc để cùng phục vụ công cuộc đổi mới đất nước, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Trí thức, nhà khoa học trong Liên hiệp Hội Việt Nam khẩn trương nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, chính sách vượt trội, cơ chế thử nghiệm chính sách mới, rủi ro nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mới và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

Liên hiệp Hội Việt Nam phát huy năng lực dự báo chiến lược về xu thế phát triển của khoa học và công nghệ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới; gắn nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế. Phát huy sức mạnh nội sinh của các Hội ngành toàn quốc để đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ, trong đó tập trung nghiên cứu về cơ chế, chính sách, nhân lực, đầu tư; chuyển giao, ứng dụng phát triển các ngành công nghệ mới như điện tử, vật liệu bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, sản xuất chip thông minh.

Trí thức, nhà khoa học đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện; nghiên cứu, triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án kinh tế - xã hội có tính chất dài hạn, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có mục tiêu, liên ngành, liên vùng do Liên hiệp Hội Việt Nam chủ trì, thu hút đội ngũ trí thức ở trong và ngoài nước, các hội thành viên tham gia thực hiện, tạo ra những đóng góp nổi bật cho sự phát triển đất nước.

Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức hợp tác và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế. Hình thành diễn đàn phù hợp nhằm tạo cơ chế thu hút trí thức khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam phục vụ phát triển đất nước./.

CHÚ TRỌNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THANH HÓA

Nguyễn Quốc Uy
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

C hủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Thi đua là yêu nước, ai yêu nước là phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”; “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi”. Thấm nhuần tư tưởng của Người, thi đua khen thưởng, qua các giai đoạn cách mạng, luôn được Đảng và Nhà nước ta phát huy và phát triển nhằm xây dựng và tạo nên một tiền đề, một động lực và căn cứ quan trọng để thúc đẩy tinh thần xây dựng, đóng góp cho sự phát triển đất nước.

Xác định công tác thi đua khen thưởng là một nhiệm vụ quan trọng, lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) luôn quan tâm chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các

phong trào hoạt động của đội ngũ trí thức ở trong và ngoài hệ thống Liên hiệp hội.

Gắn với nhiều sự kiện quan trọng của Liên hiệp hội trong năm 2024 như: Đại hội đại biểu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029; kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Liên hiệp hội (28/10/1994 - 28/10/2024) và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh... Liên hiệp hội đã phát động các phong trào thi đua trong hệ thống Liên hiệp hội nhằm khuyến khích, động viên toàn thể cán bộ,



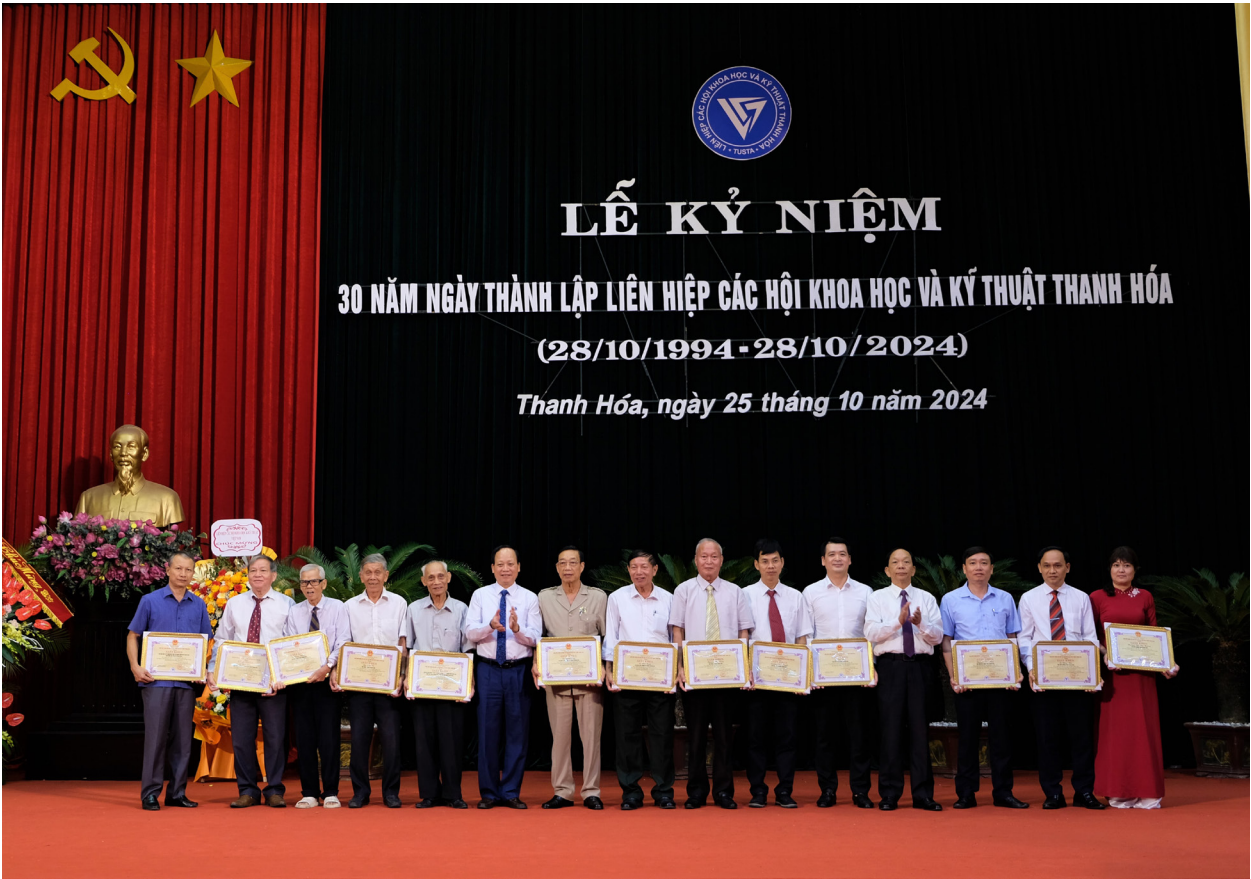
Liên hiệp hội tham gia Hội nghị tổng kết Cụm thi đua số 4 năm 2024 tại tỉnh Quảng Trị.

KHOA HỌC THANH HÓA

hội viên chủ động, lao động sáng tạo nâng cao năng lực, hiệu quả trong hoạt động công tác của mình; phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ được giao. Liên hiệp hội và các hội thành viên đã tổ chức nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của Liên hiệp hội, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trong cán bộ, hội viên, trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN)...

Các phong trào thi đua trong năm 2024 của Liên hiệp hội được Ban Thường vụ, Thường trực chỉ đạo tổ chức thực hiện chặt

chẽ, nền nếp, đảm bảo nguyên tắc “Dân chủ, khách quan, công bằng”, đã kết hợp động viên tinh thần và khuyến khích lợi ích vật chất trong khen thưởng trên tinh thần xã hội hoá. Kết quả các phong trào thi đua đã có tác động toàn diện đến các mặt hoạt động tập hợp trí thức, truyền thông phổ biến kiến thức, tư vấn phản biện xã hội, chuyển giao KH&CN, tổ chức các Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng, thực hiện các đề tài, dự án, là động lực góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của cả năm. Nhiều tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội được UBND tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, các cấp, các ngành khen thưởng, tôn vinh: 20 cá nhân được tôn vinh trí thức xuất sắc của Liên hiệp hội, 10 cá nhân được tôn vinh danh hiệu Trí thức



Lãnh đạo Liên hiệp hội tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Liên hiệp hội cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển Liên hiệp hội nhân kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Liên hiệp hội (28/10/1994 - 28/10/2024).

tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa, 1 cá nhân được tôn vinh danh hiệu Trí thức tiêu biểu toàn quốc, nhiều tập thể, cá nhân được Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp hội vinh dự được tặng Bằng khen của Chính phủ vì thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, tiếp tục triển khai Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 5/8/2020 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; chào mừng Đại hội đại biểu Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ XIX nhiệm kỳ 2025 - 2030; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029; đồng thời để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức KH&CN đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh, Ban Thường vụ Liên hiệp hội đã phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn hệ thống Liên hiệp hội năm 2025 với những nội dung cụ thể:

i. Thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong cán bộ, hội viên theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII); các hoạt động KH&CN gắn với kỷ niệm Ngày KH&CN Việt Nam 18/5, chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX và chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm lịch sử trọng đại của dân tộc, của tỉnh năm 2025

ii. Đoàn kết, tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN trên địa bàn của tỉnh triển khai

hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức về KH&CN trên các phương tiện thông tin đại chúng, các ấn phẩm của Liên hiệp hội, các hội nghị chuyên đề, tập huấn; tổ chức hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN xuất sắc trong hệ thống Liên hiệp hội, tham mưu chuẩn bị tổ chức tôn vinh Trí thức tiêu biểu của tỉnh Thanh Hóa lần thứ 3; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức hội nghị gặp gỡ, tham vấn và đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức KH&CN đạt kết quả tốt nhất; chú trọng đẩy mạnh các hoạt động chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật KH&CN cho cộng đồng, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội và các thành viên; tổ chức tốt các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, tham gia có chất lượng cao đối với Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam.

iii. Thực hiện tốt Chương trình hành động số 57-CT/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 07 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đồng thời để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, tham gia các cuộc vận động xã hội do

Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phát động trong năm 2025.

iv. Phối hợp tổ chức với các hoạt động giữa Liên hiệp hội Thanh Hóa với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp hội các tỉnh, thành phố trong cả nước đặc biệt là các Liên hiệp hội trong Cụm thi đua số 4, các đơn vị trong Cụm thi đua số 11 của tỉnh, các sở, ban, ngành và các hội thành viên, trung tâm trực thuộc, đơn vị liên kết trong năm 2025 đạt kết quả.

Để công tác thi đua khen thưởng thật sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển, Liên hiệp hội phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm thu hút đông đảo cán bộ, hội viên, trí thức KH&CN và Nhân dân tích cực tham gia; phát hiện các điểm nghẽn trong các lĩnh vực phát triển của tỉnh để đề xuất các giải pháp khắc phục; nhân rộng những gương tập thể, cá nhân xuất sắc điển hình tiên tiến trong hệ thống; tổ chức các hoạt động ương tạo, giới thiệu, tôn vinh các trí thức tiêu biểu, xuất sắc tỉnh Thanh Hóa năm 2025, một số yêu cầu đưa ra là:

Một là, thực hiện việc khen thưởng phải công bằng, chính xác, kịp thời, đúng người, đúng thành tích đạt được. Phải nâng cao chất lượng khen thưởng, làm cho công tác khen thưởng trở thành động lực phát triển. Chú trọng biểu dương và ghi nhận đúng thành quả từng cá nhân, từng tập thể, có như vậy sẽ tạo được bầu không khí hăng say, đoàn kết và trách nhiệm, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hai là, làm tốt công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, gắn với biểu dương, khen thưởng để động viên phong trào đồng thời chú trọng công tác thông tin, truyền thông nhằm phát hiện, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực

mạnh mẽ phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Ba là, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng gắn với trách nhiệm đối với lãnh đạo của hội thành viên, trung tâm trực thuộc, đơn vị liên kết, từ đó tạo sự đồng thuận cao từ việc phát động, chỉ đạo đến việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua trong hệ thống Liên hiệp hội, phát huy được sức mạnh đoàn kết nội bộ trong việc vận động cán bộ, hội viên, đội ngũ trí thức KH&CN tích cực hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua đạt hiệu quả cao.

Bốn là, cùng với việc tổ chức phát động phong trào thi đua thường xuyên, cần phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề bám sát sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, phù hợp với thực tiễn hoạt động và phải hướng tới hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị; qua đó, đánh giá tính hiệu quả, thiết thực của các phong trào thi đua yêu nước.

Năm là, cần quan tâm xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo về số lượng và chất lượng để thực hiện tốt vai trò tham mưu tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế, với sự nỗ lực, phấn đấu, đoàn kết của toàn thể cán bộ, hội viên, công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua yêu nước của Liên hiệp hội trong năm 2025 và những năm tiếp theo nhất định sẽ có nhiều thành công mới, tạo ra động lực mới, góp phần phát huy trí tuệ và sức sáng tạo của đội ngũ trí thức đóng góp vào tiến trình đẩy mạnh công cuộc xây dựng quê hương, đất nước./.

Tiếp tục phát huy trí tuệ, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tỉnh Thanh Hóa thông qua các phong trào sáng tạo khoa học kỹ thuật

ThS. Phạm Kim Tân

Tổng Thư ký

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng, động lực và chìa khóa để tiến vào thời kỳ mới. Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”; đặc biệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó, đội ngũ trí thức nước nhà có vai trò hết sức quan trọng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 cũng đã xác định khoa học và công nghệ (KH&CN) là một trong ba khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trên các lĩnh vực: Tư

vấn, phản biện và giám định xã hội; thông tin phổ biến kiến thức; đối ngoại và hợp tác quốc tế; đặc biệt, hoạt động KH&CN và phong trào lao động sáng tạo luôn được Liên hiệp hội xác định là một trong những lĩnh vực trọng tâm trong quá trình hoạt động để tập hợp, đoàn kết và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức KH&CN trên địa bàn tỉnh. Được UBND tỉnh Thanh Hóa giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật 2 năm một lần (Hội thi), Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng (Cuộc



Liên hiệp hội tổ chức họp Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ 14 (2024 - 2025).

thi) và Giải thưởng sáng tạo KH&CN (Giải thưởng) hàng năm, Liên hiệp hội đã chủ động phối hợp với Sở KH&CN và các sở, ngành trong tỉnh tổ chức tốt các Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng nhằm khuyến khích nghiên cứu, áp dụng thành tựu KH&CN tiên tiến vào sản xuất, đời sống và tôn vinh sự đóng góp nổi bật của các nhà khoa học vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước.

Với sự chủ trì của Liên hiệp hội, sự phối hợp của các sở, ngành trong công tác tổ chức, hưởng ứng của các tầng lớp Nhân dân, số lượng các đề tài, giải pháp sáng tạo kỹ thuật, công trình khoa học trong tỉnh tham gia ngày càng nhiều, chất lượng ngày càng cao. Kết quả đã có hàng trăm công trình, giải pháp tham gia dự thi, được Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng trong tỉnh và toàn quốc chấm điểm và xếp giải.

Liên hiệp hội đã phối hợp với Sở KH&CN, Tỉnh đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh và một số sở, ban, ngành liên quan thành lập Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng cấp tỉnh; chủ động xây dựng Thể lệ, Kế hoạch Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng; tổ chức Lễ phát động, in ấn pano, áp phích, Thẻ lệ, tờ rơi và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thông tin rộng rãi tới mọi tầng lớp Nhân dân trong tỉnh hiểu rõ Thẻ lệ của Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng. Lựa chọn các giải pháp đoạt giải cấp tỉnh, công trình có tính mới, tính sáng tạo, có khả năng áp dụng rộng rãi, hiệu quả kinh tế - xã hội cao có nhiều ứng dụng, mang lại hiệu quả thiết thực tham gia dự thi toàn quốc. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, đánh giá, tập huấn cũng được chú trọng để Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng đạt kết quả tốt. Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng họp giao ban mỗi quý một lần nhằm kiểm tra, đánh giá công tác triển khai thực hiện các hoạt động của các đơn vị về số lượng, chất lượng đăng ký; phát hiện các tác giả có đề

tài, ý tưởng sáng tạo; đồng thời tổ chức tốt các lớp tập huấn cho các tác giả, nhóm tác giả hoàn thiện hồ sơ tham gia. Hằng năm, Ban Tổ chức tổ chức nhiều lớp tập huấn cho cán bộ, công nhân viên của Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp và các em thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh về viết thuyết minh hồ sơ dự thi, giải đáp thắc mắc cho các tác giả về Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho tác giả. Các lớp tập huấn đã nhận được sự tham gia nhiệt tình, nâng cao được kỹ năng viết thuyết minh của các tác giả, nhóm tác giả. Các hoạt động trên ngày càng được lan tỏa mạnh mẽ trong quần chúng Nhân dân và trong đoàn viên, hội viên trong tỉnh.

Kết quả các phong trào lao động sáng tạo giai đoạn 2019 - 2024

Từ năm 2019 đến 2024, đã tổ chức thành công 2 lần Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh (Hội thi lần thứ 12, 13) và đang triển khai Hội thi lần thứ 14, với gần 220 đề tài, giải pháp kỹ thuật trong tỉnh tham dự Hội thi được lựa chọn từ hàng ngàn đề tài, giải pháp sáng kiến kỹ thuật do Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, ngành giáo dục và đào tạo và các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh gửi tham dự. Kết quả đã có 78 giải pháp đạt giải ở cấp tỉnh, gồm: 3 giải Nhất, 9 giải Nhì, 25 giải Ba và 41 giải Khuyến khích. Đã lựa chọn đề cử 38 giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc. Kết quả có 5 giải pháp đoạt giải gồm: 1 giải Nhất, 2 giải Nhì và 2 giải Khuyến khích; trong đó giải pháp "Thiết kế, chế tạo, lắp đặt hoàn thiện hệ thống Affnation sản xuất đường Refned từ đường thô, đường vàng chất lượng thấp" của KS. Trịnh Việt Dũng, Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn đã xuất sắc đạt giải Nhất và giải pháp "Nghiên cứu công nghệ sản xuất bóng đá từ công nghệ dán" của tác giả Nguyễn Trọng Thấu, Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao Delta đã

xuất sắc đạt giải Nhì Hội thi toàn quốc lần thứ 16 (2020 - 2021); giải pháp "Nghiên cứu xây dựng quy trình phân tích đồng thời ba chất cấm (Sibutramin; Furosemide; Phenol-phtalein) trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thanh Hoá bằng kỹ thuật sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)" của DSCKII. Trịnh Lê Anh, Trung tâm Kiểm nghiệm Thanh Hóa đã xuất sắc đạt giải Nhì Hội thi toàn quốc lần thứ 17 (2022 - 2023).

Trong 5 năm qua, đã lựa chọn và đề cử 48 công trình khoa học tham gia Giải thưởng sáng tạo KH&CN Việt Nam, kết quả có 17 công trình đoạt giải gồm: 3 giải Nhì, 4 giải Ba và 10 giải Khuyến khích. Tiêu biểu là công trình "Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi ngoài phúc mạc đặt mảnh ghép nhân tạo điều trị thoát vị bẹn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa" của BSCKII Lưu Ngọc Hùng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa và công trình "Hoàn thiện Công nghệ sản xuất bóng đá đạt tiêu chuẩn FIFA từ vật liệu da nhân tạo" của KS. Nguyễn Trọng Thấu, Công ty CP dụng cụ thể thao Delta đã xuất sắc đạt giải Nhì Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam năm 2018, 2022; công trình "Sản xuất ống nhựa thoát nước thải từ rác thải màng co PVC" của KS. Nguyễn Việt Thanh, Công ty CP đầu tư phát triển công nghệ Tân Thanh Phương; công trình "Nghiên cứu chế tạo giường bệnh đa năng hỗ trợ bệnh nhân liệt vận động, cứng khớp nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người bệnh" của PGS.TS. Lê Viết Bá, Trường Đại học Hồng Đức; công trình "Nghiên cứu chọn tạo giống ngô lai mới, ngắn ngày, năng suất cao, chống chịu tốt, thích hợp với các vùng trồng ngô tỉnh Thanh Hóa" của TS. Lê Văn Ninh, Trường Đại học Hồng Đức; công trình "Nghiên cứu sản xuất sản phẩm tác dụng hỗ trợ điều hòa glucose huyết ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 từ loài mía dò trên địa bàn các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa" của PGS.TS. Ngô Xuân Lương, Trường Đại học Hồng Đức đã

xuất sắc đạt giải Ba Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam năm 2018, 2021, 2023, 2024...

Tổ chức thành công 5 lần Cuộc thi cấp tỉnh thu hút được trên 1.000 đề tài, giải pháp của các em thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh dự thi. Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh đã trao giải cho 80 đề tài giải pháp đoạn giải cấp tỉnh và lựa chọn 70 đề tài, giải pháp tham gia Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc, trong đó có 10 công trình, giải pháp đoạt giải Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc, gồm 2 giải Nhất, 2 giải Nhì, 4 giải Ba và 2 giải Khuyến khích. Đặc biệt: Mô hình "Bè nổi hình lục giác trồng cây thủy sinh làm từ chai nhựa tái chế góp phần lọc nước ô nhiễm tại các con sông và tạo cảnh quan trong khu dân cư, đô thị" của nhóm tác giả Lê Huyền Trang, Nguyễn Thùy Linh, Hà Nguyễn Gia Bảo, Nguyễn Hải Anh, Trịnh Nguyên Thành, Trường THPT Hoàng Hóa 4 và mô hình "Chế tạo đồng phục học sinh tích hợp phao cứu sinh tự động góp phần giảm thiểu tai nạn đuối nước trong học sinh các cấp" của nhóm tác giả Nguyễn Đức Minh, Hoàng Thu Trang, Vương Hoàng Toàn, Nguyễn Ngọc Khánh Huyền, Đỗ Thị Phương Trường THPT Lương Đắc Bằng, Hoàng Hóa xuất sắc đạt 2 giải Nhất Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc năm 2022; đồng thời được Ban Tổ chức Cuộc thi toàn quốc lựa chọn tham gia và đoạt Huy chương Bạc tại Cuộc thi - Triển lãm quốc tế dành cho các nhà sáng tạo trẻ thế giới (WYIE 2023) tổ chức thủ đô tại Kuala Lumpur, Malaysia và các giải đặc biệt dành cho đề tài xuất sắc do Hiệp hội Sở hữu Trí tuệ và Sáng chế thế giới (WIIPA) Đài Loan (Trung Quốc) và Tổ chức phát minh và bằng sáng chế sinh viên Hồng Kông, KSHIP trao tặng).

Đây là thời gian thu được thành tích tốt nhất của tỉnh Thanh Hóa khi tham gia các Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật và là một trong những tỉnh dẫn

đầu cả nước. Các công trình, đề tài, giải pháp đạt giải Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng toàn quốc được các cơ quan ở Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng với tổng số tiền gần 1,5 tỷ đồng. Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng đã thực sự trở thành phong trào lao động sáng tạo trong mọi tầng lớp Nhân dân; góp phần tạo ra nguồn lực khoa học - công nghệ mới để phục vụ sản xuất và đời sống; các đơn vị sản xuất, kinh doanh... có thể tiếp cận ứng dụng các thành quả này vào sản xuất. Các giải pháp tham gia dự thi khá đa dạng, phù hợp với những vấn đề thiết yếu của đời sống xã hội, hầu hết các giải pháp dự thi đều được xây dựng, hình thành từ thực tế học tập, lao động, sản xuất. Do đó, các giải pháp đều mang tính thực tiễn sâu sắc, có tính sáng tạo, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, có khả năng áp dụng rộng rãi vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

Để phong trào lao động sáng tạo của đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh phát triển rộng khắp cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, thông qua 13 lần tổ chức Hội thi, Cuộc thi và tham gia Giải thưởng hàng năm, cần phải tập trung vào một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, phải tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Bộ KH&CN, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với các hoạt động của Liên hiệp hội; các cấp chính quyền địa phương, các đơn vị khoa học thường xuyên chỉ đạo sát sao, hỗ trợ hoạt động - đây là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng.

Thứ hai, công tác tuyên truyền về Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng phải được đẩy mạnh và chú trọng. Sự phối hợp thường xuyên, liên tục giữa các sở, ban, ngành và các cơ quan truyền thông đại chúng như: Báo Thanh Hóa, Đài phát thanh và Truyền hình, tập san Khoa học Thanh Hóa, website của Liên hiệp hội và các đơn vị phối hợp. Đồng thời in ấn pano,

tờ gấp để phổ biến sâu rộng đến mọi tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

Thứ ba, Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng phải xây dựng kế hoạch, quy chế phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; phát huy tốt vai trò của từng thành viên là đại diện của các cơ quan, đơn vị trong Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng, qua đó từng đơn vị thành viên tổ chức tốt phong trào thi đua lao động sáng tạo trong đơn vị mình, tuyên truyền xuống cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, huyện, thị xã, thành phố...

Thứ tư, một trong những yếu tố góp phần thành công của các Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng và cũng là niềm động viên, khuyến khích các tác giả có nhiều giải pháp tham gia là về mặt kinh phí kèm theo các giải thưởng được trao tặng phải được tỉnh tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí để trao thưởng cho các tác giả đoạt giải đảm bảo theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính về quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng, Hội thi và Cuộc thi giống như các tỉnh, thành khác trong cả nước.

Trong thời gian tới để tổ chức tốt các phong trào lao động sáng tạo của đội ngũ trí thức, Liên hiệp hội mong tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Bộ KH&CN và các bộ, ngành liên quan, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp, giúp đỡ của các ban, sở, ngành, địa phương để tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được, tham gia tốt hơn nữa các Hội thi, Cuộc thi, Giải thưởng do Trung ương phát động, phấn đấu đạt thành tích cao, đóng góp xứng đáng hơn nữa đối với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương, đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa./.

10 SỰ KIỆN VÀ HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM NĂM 2024

Ban Biên tập

1. Đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng gặp mặt đội ngũ trí thức, nhà khoa học

Ngày 30/12/2024, tại Hà Nội, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã có cuộc gặp gỡ đội ngũ trí thức Việt Nam. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) được cử 60 đại biểu trong tổng số 150 đại biểu được mời dự. Tại cuộc gặp mặt, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu những đóng góp quan trọng của đội ngũ trí thức, nhà khoa học đối với sự phát triển của đất nước trên nhiều lĩnh vực; trong đó khẳng định thành quả cách mạng, đặc biệt là thành tựu vĩ đại đã đạt được của đất nước sau 40 năm đổi mới có sự đóng góp đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học.

Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam Phan Xuân Dũng đã có báo cáo quan trọng về hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam, đồng thời kiến nghị những giải pháp nhằm phát huy sức sáng tạo và trí tuệ của đội ngũ trí thức trong thời gian tới đóng góp xây dựng đất nước, một giai đoạn đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh.

2. Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức vinh danh 135 trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu năm 2024

Ngày 28/8/2024, tại Hà Nội, Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức thành công Lễ tôn vinh 135 trí thức khoa học và công nghệ

(KH&CN) tiêu biểu năm 2024. Buổi lễ đã được tổ chức long trọng nhằm ghi nhận, tôn vinh những trí thức có thành tích xuất sắc, có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam dự, phát biểu và trực tiếp trao biểu trưng cho tất cả các trí thức KH&CN tiêu biểu được tôn vinh năm 2024. Hội nghị có sự tham dự của nhiều đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo các bộ/ban/ngành Trung ương, cùng đông đảo các nhà khoa học đến từ các Hội thành viên Liên hiệp Hội Việt Nam.

3. Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia hội nghị các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước gặp mặt đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ

Ngày 16/02/2024 tại Hà Nội, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước chủ trì hội nghị, gặp mặt thân mật với đại biểu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trong đó có nhiều đại biểu của Liên hiệp Hội Việt Nam.

Hội nghị đã diễn ra thành công tốt đẹp với sự tham dự của 210 đại biểu là đại diện tiêu biểu cho giới trí thức, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ - những người có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, đóng góp xây dựng nền khoa học công nghệ, giáo dục, đào tạo của đất nước và xây dựng văn hóa Việt Nam.

Tại hội nghị, đồng chí Phan Xuân Dũng - Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam đã phát biểu thay mặt cho đội ngũ trí thức KH&CN nêu bật những đóng góp của đội ngũ trí thức và nhấn mạnh vai trò của đội ngũ trí thức

KH&CN trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam thời gian qua.

4. Hội đồng Khoa học các Cơ quan Đảng Trung ương và Liên hiệp Hội Việt Nam ký kết chương trình phối hợp giai đoạn 2024 - 2030

Ngày 12/01/2024, tại Hà Nội, Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương và Liên hiệp Hội Việt Nam đã có buổi làm việc và ký kết Chương trình phối hợp giữa hai cơ quan giai đoạn 2024 - 2030.

Chương trình phối hợp nhằm tăng cường thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đồng thời phát huy vai trò của đội ngũ trí thức KH&CN của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong việc thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW, ngày 24/12/2023 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

5. Trí thức KH&CN đóng góp ý kiến trước kỳ họp thứ VII, VIII Quốc hội khóa XV

Đảng và Nhà nước luôn coi trọng các ý của trí thức KH&CN, theo đó, Liên hiệp Hội Việt Nam đã phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tổ chức Hội nghị lấy ý kiến trí thức KH&CN trước kỳ họp thứ VII, và VIII, Quốc hội khóa XV. Hội nghị có sự tham dự đông đảo của đội ngũ trí thức KH&CN của Liên hiệp Hội Việt Nam và đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một số cơ quan của Quốc hội: Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Ủy ban Văn hóa, Giáo dục,...

Hội nghị có quy mô lớn với nội dung toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Sau hội nghị, các ý kiến đã được tổng

hợp để gửi đến Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

6. Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức các đoàn tham dự triển lãm và hội thi quốc tế và đã đạt được nhiều giải thưởng

Từ 16-18/5/2024, đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam do Chủ tịch, Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ VIFOTEC Phan Xuân Dũng dẫn đầu đã tham gia triển lãm công nghệ và phát minh, sáng tạo Quốc tế (ITEX) 2024 được tổ chức tại Trung tâm triển lãm Kuala Lumpur, Malaysia. Trong đợt này, đoàn Việt Nam đoạt 1 giải Đặc biệt, 3 Huy chương vàng. Đây là những công trình được lựa chọn từ giải thưởng trong Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 19 năm 2023, 5 công trình khoa học của Việt Nam đã được Quỹ Sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) trưng bày tại Triển lãm công nghệ và phát minh, sáng tạo Quốc tế (ITEX) 2024.

Từ 27-30/11/2024, đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam do Tổng Thư ký Liên hiệp Hội Việt Nam Nguyễn Quyết Chiến dẫn đầu đã tham gia triển lãm quốc tế về KH&CN 2024 (SIIF 2024) tại Hàn Quốc. Đây là triển lãm có quy mô lớn nhất về Khoa học và Công nghệ, do Hiệp hội xúc tiến sáng chế (KIPA), Cơ quan Sở hữu trí tuệ (KIPO), Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) cùng với Bộ Khoa học, Bộ Thương mại, Liên đoàn Thương mại & Công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Thương mại Quốc tế, Hiệp hội các nhà phát minh phụ nữ, Hiệp hội luật sư sáng chế... của Hàn Quốc cùng phối hợp tổ chức. Đoàn Việt Nam đã đoạt Cup Grand prize và 3 Huy chương Vàng tại Triển lãm quốc tế SIIF 2024.

7. Hoạt động hợp tác quốc tế về phổ biến kiến thức đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận

Ngày 21/11/2024, Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức thành công hội thảo “Tăng cường hợp tác quốc tế về phổ biến kiến thức khoa học hướng tới tăng trưởng xanh, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững”, đây là hội thảo quốc tế có sự tham dự của 150 đại biểu đến từ các tổ chức quốc tế (Hiệp hội Khoa học và Kỹ

thuật Trung Quốc, Liên đoàn các tổ chức kỹ sư ASEAN, Liên minh châu Âu tại Việt Nam), các hội thành viên và đơn vị trực thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam, và các ban bộ ngành, viện, trường đại học của Việt Nam. Hội thảo đã góp phần thúc đẩy cơ hội hợp tác giữa các tổ chức trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam với các đối tác quốc tế và các bên liên quan trong lĩnh vực phổ biến kiến thức hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Trong khuôn khổ hội thảo, Đoàn công tác Hội Khoa học và Kỹ thuật Thượng Hải (SAST) (Trung Quốc) do ông Liu Wei làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc chính thức với lãnh đạo Liên hiệp Hội Việt Nam. Đây là một hoạt động quan trọng nhằm tăng cường mối quan hệ hữu nghị, đồng thời thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực KH&CN giữa hai tổ chức.

Tiếp theo đó, Liên hiệp Hội Việt Nam đã có đoàn công tác do Phó Chủ tịch Phạm Ngọc Linh dẫn đầu tham dự Hội nghị thế giới năm 2024 về phổ biến kiến thức khoa học tại Bắc Kinh, Trung Quốc (tháng 12/2024), đồng thời tham dự Hội nghị trụ bị thành lập tổ chức quốc tế về phổ biến kiến thức.

8. Nhà xuất bản Tri thức đã đạt 3 Giải sách Quốc gia năm 2024

Nhà xuất bản Tri thức, trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam đã đạt 3 giải thưởng tại Giải sách quốc gia lần thứ VII năm 2024, trong đó có 2 Giải C (1 - Cuốn sách *Từ điển yêu thích Bầu trời và các vì sao* của tác giả Trịnh Xuân Thuận; dịch giả Phạm Văn Thiều, Ngô Vũ tái bản lần thứ 5; 2 - Cuốn sách *Sự phạm khai phóng* của tác giả Giản Tư Trung) và 1 giải Khuyến khích (Cuốn sách *Báo tổ quốc và Diễn đàn Trí thức (1954 - 1988)* của tác giả Bùi Xuân Vinh), là cuốn sách được xuất bản nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Liên hiệp Hội Việt Nam.

Đây là kết quả của sự quan tâm, chỉ đạo đúng đắn của Đảng đoàn, Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam đối với công tác xuất bản, cũng như sự trưởng thành không ngừng của Nhà Xuất bản Tri thức trong những năm qua.

9. Gắn liền công trình đoạt Giải Đặc biệt - Giải thưởng Quy hoạch đô thị quốc gia lần thứ III

Ngày 15/4/2024, tại trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam cùng các đơn vị liên quan tổ chức lễ gắn biển cho công trình Đền thờ liệt sĩ Chiến trường Điện Biên Phủ, đoạt giải Đặc biệt Giải thưởng Quy hoạch Đô thị Quốc gia lần thứ III (VUPA) năm 2022. Đây là một trong những sự kiện chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử (7/5/1954 - 7/5/2024).

Việc xây dựng, quy hoạch khu “Đền thờ Liệt sĩ Chiến trường Điện Biên Phủ” đã tạo sự kết nối liên hoàn và hoàn chỉnh cho tổng thể khu vực tưởng niệm và di tích lịch sử chung quanh như: Đồi A1, Nghĩa trang liệt sĩ A1, Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ, Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ...

Công trình là điểm nhấn đặc biệt quan trọng, được xây dựng trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt “Chiến trường Điện Biên Phủ” cùng với đặc trưng về sinh thái, cảnh quan, môi trường, văn hóa nhân văn.

10. Liên hiệp Hội Việt Nam tích cực ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão số 03 (Yagi) và hoàn lưu bão gây ra

Do ảnh hưởng của cơn bão số 03, các tỉnh miền núi phía Bắc bị thiệt hại nặng nề. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp Hội Việt Nam, Công đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam đã kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức công đoàn trực thuộc ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng của bão số 03 với số kinh phí huy động gần 1 tỷ đồng và nhiều hàng hóa, thiết bị thiết yếu (không kể số kinh phí các tổ chức trong hệ thống trực tiếp quyên góp và trao). Số kinh phí đó đã được Liên hiệp Hội Việt Nam trao tới Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân các tỉnh Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái và Cao Bằng.

Hoạt động rất kịp thời và ý nghĩa này đã góp phần giúp người dân khắc phục những thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 03 để ổn định cuộc sống. Đồng thời thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức KH&CN Liên hiệp Hội Việt Nam đối người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

(Nguồn: vusta.vn)

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THANH HÓA VÀ VÙNG BẮC TRUNG BỘ

PGS.TS. Bùi Văn Dũng

Hiệu trưởng

Trường Đại học Hồng Đức

Trường Đại học Hồng Đức được thành lập theo Quyết định số 797/QĐ-TTg ngày 24/7/1997 của Thủ tướng Chính phủ, vinh dự mang niên hiệu vua Lê Thánh Tông - một trong những vị Hoàng đế anh minh, nhà cải cách lớn - người đã mang tới thời kỳ hoàng kim cho Đại Việt trong chế độ phong kiến; là trường đại học công lập, đa ngành, trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hoá và chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, để thực hiện được chức năng nhiệm vụ của một trường đại học địa phương “đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Thanh Hoá và đất nước”, bên cạnh sự đoàn kết, phấn đấu, tinh thần đổi mới, sáng tạo không ngừng của các thể hệ cán bộ, giảng viên và người học, Nhà trường đã và đang nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo cơ chế chính sách của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hoá cùng với sự

giúp đỡ, tạo điều kiện của các sở/ngành và địa phương trong tỉnh.

Các thể hệ lãnh đạo, cán bộ, giảng viên và người học của Nhà trường đã không ngừng nỗ lực phấn đấu trong các hoạt động để cùng góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kết luận số 25-KL/TW ngày 02/8/2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW đặt ra và đã đạt được một số kết quả như:

- Trở thành trường Đại học đào tạo đa ngành, đa bậc (từ đại học đến tiến sĩ), với nhiều hình thức đào tạo (chính quy, vừa làm



Trường Đại học Hồng Đức tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Thanh Hóa”.

vừa học, ngành 2); trung bình mỗi năm có 2.500 - 3.000 người học được tốt nghiệp trình độ đại học (trong đó tỷ lệ sau đại học đạt gần 10%) cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cho tỉnh Thanh Hoá và vùng Bắc Trung Bộ; hằng năm thực hiện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề cho trên 5.000 lượt người học.

- Đội ngũ cán bộ giảng viên Nhà trường trong giai đoạn 2011 - 2022 đã chủ trì thực hiện 540 đề tài/dự án KH&CN các cấp, trong đó 15 đề tài, dự án cấp quốc gia và tương đương; 46 đề tài cấp bộ, 57 đề tài/dự án cấp tỉnh; 422 đề tài cấp cơ sở. Nguồn thu từ đề tài cấp cao từ nguồn ngân sách ngoài trường trong 10 năm đạt 77,341 tỷ VNĐ. Chất lượng các đề tài ngày càng được nâng cao, sản phẩm đề tài ngày càng có sự gắn kết với thực tế sản xuất và đời sống, có địa chỉ áp dụng, có tiếp nhận, triển khai ứng dụng của các đơn vị đặt hàng (các sở, ngành, các địa phương trong và ngoài tỉnh).

- Hoạt động hội nghị, hội thảo khoa học đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn của Nhà trường, địa phương và đất nước. Các hội thảo đã thu hút đông đảo chuyên gia, các nhà khoa học đầu ngành trong và ngoài nước tham gia.

- Trường đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường chu kỳ lần 2 (2023 - 2028) và có 21 ngành đã được kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; các chương trình đào tạo được cập nhật, điều chỉnh theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp, gắn với chuẩn đầu ra; hệ thống đào tạo theo học chế tín chỉ linh hoạt, mềm dẻo; công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng chuẩn hóa; đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ cao.

- Hoạt động hợp tác quốc tế được triển khai thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và Luật pháp của Việt Nam và có bước phát triển mới với việc chủ động mở rộng và đa dạng hóa hoạt động hợp tác quốc tế,

kí mới nhiều MOU, triển khai nhiều chương trình hợp tác có hiệu quả, góp phần thúc đẩy tiến trình quốc tế hóa giáo dục đại học.

Để tiếp tục góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kết luận số 34-KL/TW ngày 02/8/2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định “Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, phục vụ các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, lựa chọn những chương trình đào tạo tiên tiến, gắn với chuẩn đầu ra, trang bị cho lao động những kỹ năng, kiến thức và công nghệ mới, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhân lực cho các ngành lao động của tỉnh...”. Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cũng đã xác định “Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn và vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước...”.

Với mục đích tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa nói riêng và vùng Bắc Trung Bộ nói chung, Trường Đại học Hồng Đức đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, sử dụng, phát huy năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Đề xuất với tỉnh những cơ chế phù hợp để đội ngũ cán bộ, giảng viên yên tâm công tác và phục vụ lâu dài cho sự phát triển của Nhà trường, tham gia có hiệu quả vào quá trình điều chỉnh, mở rộng ngành nghề và nâng cao chất lượng đào tạo. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ cán bộ đi đào tạo, công bố kết quả nghiên cứu khoa học, tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia và quốc tế.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có đạo đức, có tầm nhìn, có phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại, có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về xã hội, ngành nghề, về trường, biết cụ thể hóa chiến lược bằng những bước đi cụ thể, có khả năng thích ứng và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Xây dựng đội ngũ cán bộ nghiệp vụ đạt chuẩn, có năng lực chuyên môn tốt, có tính chuyên nghiệp hóa.

Hai là, hoàn thiện mô hình đào tạo, chương trình đào tạo và hình thức đào tạo để mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo.

Thực hiện đào tạo đa ngành, đa hình thức, đa lĩnh vực: Đào tạo đại học, sau đại học; đa lĩnh vực; tăng quy mô đào tạo các ngành công nghệ thông tin phát triển nguồn nhân lực trình độ cao phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng, nghề nghiệp gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung xây dựng một số ngành chất lượng cao, ngành đào tạo tiên tiến; sắp xếp lại các ngành đào tạo theo hướng thuận tiện cho liên thông, đào tạo liên ngành phục vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực khác nhau và linh hoạt cho chuyển đổi ngành nghề đào tạo đáp ứng yêu cầu thị trường lao động. Đa dạng hóa chương trình đào tạo, bồi dưỡng đối với lao động đã tốt nghiệp trình độ đại học theo nhu cầu thị trường lao động.

Chuyển dần một phần đào tạo giáo viên đại trà sang đào tạo giáo viên chất lượng cao; mở rộng các ngành đào tạo khối kỹ thuật, công nghệ; xây dựng một số ngành đào tạo đạt trình độ khu vực, lấy hạt nhân là các chương trình đào tạo chất lượng cao và chương trình tiên tiến nhằm xây dựng thương hiệu trong đào tạo. Tăng cường năng lực tiếng Anh cho người học, tạo lập môi trường sử dụng tiếng Anh trong Nhà trường; thu hút sinh viên và giảng viên quốc tế đến học tập và giảng dạy; tăng tỷ lệ các học phần, chương trình đào tạo giảng dạy bằng tiếng Anh. Tăng cường năng

lực công nghệ thông tin chuyên ngành và kiến thức về khởi nghiệp trong các chương trình đào tạo.

Ba là, gắn kết quá trình đào tạo của Nhà trường với nhu cầu sử dụng lao động của các cơ quan, doanh nghiệp/nhà tuyển dụng; tham gia triển khai, cung cấp dịch vụ đào tạo, nghiên cứu, tư vấn, phản biện các vấn đề mà các địa phương/doanh nghiệp có nhu cầu.

Hợp tác với các doanh nghiệp/nhà tuyển dụng trong quá trình tổ chức thực hành, rèn nghề... nhất là đặt hàng tuyển dụng người học; các chương trình hợp tác theo hướng đặt hàng hoặc cam kết sử dụng sản phẩm đào tạo của Nhà trường. Phối hợp với nhà tuyển dụng, các bên liên quan xây dựng hệ thống thông tin về khả năng đào tạo của Nhà trường và nhu cầu sử dụng lao động các giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn... để cung cấp cho người học và xã hội. Xây dựng được hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo cung - cầu nguồn nhân lực trình độ cao theo chuẩn đầu ra của Nhà trường và chuẩn nghề nghiệp của các hiệp hội nghề nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp; hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin về nguồn nhân lực trình độ cao giữa các nhà quản lý, hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo khác. Thực hiện gắn kết các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, người học với việc giải quyết các vấn đề đặt ra trong dạy, học để nâng cao chất lượng đào tạo.

Bốn là, duy trì hoạt động đảm bảo chất lượng trong đào tạo, gắn với việc thực hiện các tiêu chí kiểm định chất lượng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Củng cố hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của nhà trường, duy trì kế hoạch đảm bảo chất lượng hàng năm ở cấp trường và cấp khoa gắn với việc cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn trường. Đánh giá, kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia, một số chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn

mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA), hoặc ABET 05 năm/lần; tham gia các mạng lưới và các hoạt động về bảo đảm chất lượng, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trong nước, khu vực và quốc tế. Bảo đảm các yêu cầu về đội ngũ, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác trong triển khai chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn của các ngành đang tổ chức đào tạo, xây dựng lộ trình đầu tư các điều kiện cần thiết, thực hiện các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia và khu vực, mỗi năm từ 3 đến 4 chương trình đào tạo. Khảo sát chất lượng đào tạo, chất lượng chương trình, chất lượng SV tốt nghiệp; thực hiện kết nối với cựu SV và xây dựng cơ sở dữ liệu về cựu SV; thực hiện đối sánh chương trình đào tạo theo các chỉ số đảm bảo chất lượng cốt lõi của các trường đại học tiên tiến. Nâng cao chất lượng câu hỏi, đề thi kết thúc học phần cho các môn học, tổ chức chặt chẽ các kỳ thi theo nguyên tắc: “Học thật, thi thật” với hệ thống quản lý có hiệu quả kết quả thi và kết quả học tập của sinh viên.

Năm là, tăng cường các điều kiện, nguồn lực nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

Tái cấu trúc lại các khoa để quản lý đào tạo theo diện rộng và chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, kỹ thuật để mở các ngành mới mà xã hội có nhu cầu, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao năng lực của đội ngũ, bổ sung hệ thống thiết bị... để Nhà trường có thể thực hiện triển khai, cung cấp dịch vụ đào tạo, kết nối với cộng đồng. Chuyên nghiệp hóa các hoạt động quản lý, đào tạo; xây dựng văn hóa chất lượng, tinh thần phục vụ cộng đồng, chia sẻ trách nhiệm trong việc giải quyết các công việc chung vì sự phát triển của Nhà trường và địa phương.

Sáu là, gắn nghiên cứu khoa học với việc nâng cao chất lượng đào tạo; đẩy mạnh việc ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ

và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa.

Xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ khoa học công nghệ cho Trường Đại học Hồng Đức trên cơ sở tiềm lực khoa học công nghệ của Nhà trường và các yêu cầu phục vụ khoa học công nghệ hằng năm của tỉnh, các địa phương trong tỉnh. Liên kết, hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ giữa Nhà trường với các địa phương, doanh nghiệp trong việc thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ, xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nghiên cứu hình thành các cơ sở bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch. Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm có tác động trực tiếp đến nâng cao chất lượng đào tạo và công tác quản lý của Nhà trường, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa. Tham gia tích cực và hiệu quả vào hoạt động tư vấn, phản biện các cơ chế, chính sách, đề tài, đề án, dự án của tỉnh. Thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, phát huy năng lực nghiên cứu của cán bộ giảng viên để tổ chức thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phối hợp với các tập thể, cá nhân từ các trường đại học và các viện nghiên cứu quốc tế.

Bảy là, tăng cường hợp tác quốc tế.

Rà soát, đánh giá lại hiệu quả của các MOU hiện có, nhất là các chương trình hợp tác quốc tế về đào tạo đang triển khai; thực hiện đa dạng mô hình đào tạo liên kết quốc tế. Phấn đấu xây dựng 1-2 ngành đào tạo đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của Hiệp hội ASEAN, xây dựng 1-2 chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học uy tín trên thế giới. Duy trì và nâng cao hiệu quả các chương trình liên kết đào tạo đang thực hiện; xây dựng chương trình liên kết đào tạo với các đối tác đủ điều kiện và phù hợp với điều kiện thực tế tại Trường Đại học Hồng Đức và địa phương.

Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ hợp tác quốc tế thành mạng lưới hợp tác quốc tế

từ cấp bộ môn, khoa và trường; phát huy thế mạnh của cán bộ giảng viên, đặc biệt là cán bộ giảng viên tốt nghiệp ở nước ngoài trong công tác hợp tác quốc tế; có cơ chế khuyến khích, thu hút tập thể và cá nhân trong và ngoài nước có năng lực, kinh nghiệm tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế của trường. Tăng cường quảng bá thương hiệu Nhà trường, xây dựng lộ trình phát triển Trường Đại học Hồng Đức theo hướng chuẩn quốc tế.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện đào tạo trình độ đại học theo chương trình quốc tế ở một số lĩnh vực; thực hiện hợp tác đào tạo với các trường đại học nước ngoài có uy tín thông qua hình thức liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, thực hành thực tập,... để từng bước nâng cao thương hiệu trong đào tạo; liên kết đào tạo với các trường đại học đẳng cấp quốc tế để tiến tới cấp bằng chuẩn quốc tế cho sinh viên Nhà trường. Thực hiện hiệu quả hoạt động trao đổi giảng viên, sinh viên với các trường đại học, các tổ chức nước ngoài; xây dựng và thực hiện chương trình thực hành, thực tập ở nước ngoài cho sinh viên một số ngành do trường đào tạo. Mở rộng hợp tác với các trường đại học trong nước và quốc tế để thực hiện các chương trình hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Tám là, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

Khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường; thực hiện quản lý văn bản và giải quyết công việc trên môi trường điện tử, triển khai các phần mềm hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Xây dựng trung tâm thông tin thư viện theo hướng thư viện điện tử và tham gia mạng lưới các thư viện trong nước; xây dựng trung tâm học liệu, phòng họp, phòng học trực tuyến. Phát triển tiềm lực khoa học công nghệ bằng việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và chất lượng đội ngũ nghiên cứu

gắn với công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo đi cùng với việc phân cấp, phân quyền cho các đơn vị trong trường. Xây dựng thực hành, thí nghiệm dùng chung cho các ngành và một số phòng thí nghiệm trọng điểm đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư cơ sở vật chất, kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác cơ sở vật chất; tranh thủ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nguồn đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp để sử dụng một cách hiệu quả và phát triển hài hòa lợi ích của Nhà trường - nhà nghiên cứu và doanh nghiệp.

Để hiện thực hóa những giải pháp đã đề ra, Nhà trường mong muốn tiếp tục nhận được sự tạo điều kiện, cơ chế của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cụ thể:

Xây dựng những cơ chế, chính sách phù hợp tạo động lực để Trường Đại học Hồng Đức tiếp tục phát triển như cơ chế thu hút giảng viên có trình độ cao về trường công tác; tham gia đào tạo, nghiên cứu khoa học đối với những ngành, lĩnh vực trọng tâm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh; cơ chế đặt hàng trong đào tạo nguồn nhân lực cho các sở ngành, địa phương đang có nhu cầu (các ngành giáo viên, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, du lịch, lĩnh vực nông nghiệp).

Tiếp tục thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ trong đào tạo và nghiên cứu khoa học trên cơ sở năng lực của Trường và yêu cầu phục vụ của các sở, ngành, địa phương trong tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tin tưởng vào chất lượng đào tạo của Nhà trường; tạo cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ người học khi theo học tại Trường Đại học Hồng Đức.

Cho phép Nhà trường sớm thành lập một số đơn vị trực thuộc mới như: trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo./.

NHỮNG ĐÓNG GÓP NỔI BẬT CỦA HỘI KHOA HỌC THỦY LỢI THANH HÓA CHO SỰ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN CỦA TỈNH NĂM 2024, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

ThS. Nguyễn Quốc Tuấn

Chủ tịch

Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá

Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá đã có nhiều hoạt động tích cực, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển nông nghiệp, nông thôn, kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá, được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao. Năm 2023, Hội vinh dự nhận Bằng khen của Thủ Tướng Chính Phủ, UBND tỉnh, Hội Khoa học Thủy lợi Việt Nam.

Phát huy những kết quả đạt được, năm 2024, Hội đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, đổi mới trong hoạt động và đạt được nhiều thành tích đáng phấn khởi, góp phần tích cực vào sự phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn nói riêng và tỉnh Thanh Hoá nói chung.

Hội đã tập trung vào hoạt động khoa học, công nghệ, tư vấn, phản biện lĩnh vực thủy



Hội Khoa học Thủy lợi phối hợp với Liên hiệp hội tổ chức Hội nghị tham vấn công trình thủy lợi trên sông Lèn và sông Hoàng Mai.

lợi và phòng chống thiên tai, những vấn đề liên quan trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Đây là hoạt động chủ yếu, quan trọng được Hội quan tâm chỉ đạo, phát huy được trí tuệ, kinh nghiệm của các đồng chí chuyên gia đầu ngành, lãnh đạo, cán bộ, hội viên, người lao động ngành thủy lợi cả đương chức và nghỉ hưu.

Tháng 6/2024, Hội đã phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), các cục, viện chức năng của Bộ NN&PTNT và các sở, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá tổ chức thành công hội thảo khoa học “Nghiên cứu giải pháp nâng cao dung tích hồ chứa, đảm bảo an ninh nguồn nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá”. Đây là vấn đề cấp thiết cả trước mắt và lâu dài đối với tỉnh Thanh Hoá trong điều kiện biến đổi khí hậu, nhất là tình trạng hạn hán, lũ lụt và xâm nhập mặn.

Thực hiện chủ trương của Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá phát động phong trào thi đua lao động sáng tạo, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, Hội đã tích cực hưởng ứng tham gia và đạt nhiều kết quả tốt: có 2 giải pháp đạt giải Ba Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 13 (2022 - 2023). Hội đã và đang tập trung nghiên cứu xây dựng đề cương đề xuất một đề tài khoa học cấp tỉnh dự kiến đăng ký vào năm 2025 - 2026.

Về hoạt động tham vấn, tư vấn, phản biện, Hội đã thường xuyên đi khảo sát thực tế các doanh nghiệp, đơn vị ngành thủy lợi để chia sẻ những khó khăn, nắm bắt những vấn đề bức xúc cần quan tâm giải quyết. Qua đó, Hội đã kiến nghị với lãnh đạo tỉnh 2 vấn đề: xây dựng bổ sung cống xả nước trên kênh chính Bắc, hệ thống thủy lợi Bắc Sông Chu - Nam Sông Mã (đã được UBND tỉnh chấp thuận và đang triển khai thực hiện); đề xuất nâng cao đập, tràn hồ Bến Quân, huyện Hà Trung (hiện đang được Sở NN&PTNT xem xét, báo cáo với UBND tỉnh).

Tại Hội nghị tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh năm 2024, Hội đã đề xuất 4 vấn đề lớn, quan trọng, cần thiết của ngành thủy lợi Thanh Hoá, đó là: (1) nghiên cứu các giải pháp an toàn hồ đập, đảm bảo an ninh nguồn nước; (2) xây dựng đập Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Thủy; (3) xây dựng hoàn chỉnh hệ thống tiêu Đông Sơn; (4) nghiên cứu xây dựng đập ngăn mặn, giữ ngọt trên hệ thống sông Mã. Các đề xuất đã được Thường trực Tỉnh uỷ ghi nhận trong Thông báo kết luận số 488/TB-TU ngày 12/11/2024.

Ngày 04/12/2024, Hội phối hợp với Chi cục thủy lợi, Ban quản lý xây dựng đập Lèn, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Liên hiệp hội) tổ chức thành công Hội nghị tham vấn về công tác hoàn thiện xây dựng, quản lý vận hành hệ thống công trình. Đây là công trình quan trọng, hiện đại trên sông Mã để ngăn mặn, giữ ngọt lớn thứ hai toàn quốc chỉ sau công trình đập Cái Lớn (Kiên Giang). Đồng thời, Hội tích cực tham gia tư vấn, phản biện theo yêu cầu của Liên hiệp hội. Trong năm, Hội đã tham gia phản biện 7 nội dung như: Quy hoạch khu công nghiệp 1/2000 Hà Trung - Bim Sơn, Khu công nghiệp 1/2000 Bắc Hoàng Hoá, những vấn đề khoa học - công nghệ trở thành động lực thúc đẩy phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá giai đoạn 2025 - 2030,...

Ngoài ra, Hội còn quan tâm đến hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thi đua khen thưởng, tôn vinh trí thức. Năm 2024, nhân kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống ngành thủy lợi, Hội vinh dự khi có 1 cá nhân được Bộ NN&PTNT tôn vinh là Trí thức tiêu biểu; 1 cá nhân được tôn vinh Trí thức xuất sắc của Liên hiệp hội; nhiều tập thể chi hội và cá nhân được tặng Bằng khen của UBND tỉnh, Hội Thủy lợi Việt Nam và Giấy khen của Liên hiệp hội, Sở NN&PTNT.

Các hoạt động văn hoá, thể thao và tham quan học tập kinh nghiệm cũng được Hội

chú trọng. Trong năm, Hội tổ chức nhiều chuyên đi thực tế, tham quan các công trình thủy lợi trong và ngoài tỉnh, nhất là các hệ thống thủy lợi lớn trên địa bàn tỉnh; tổ chức tham quan du lịch, diễn đàn thơ “Mạch nguồn thủy lợi” và 2 giải thể thao bóng bàn cho cán bộ, hội viên. Từ đó, tạo khí thế thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ở các đơn vị chi hội, góp phần xây dựng Hội ngày càng phát triển.

Năm 2024, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Hội. Với những kết quả, thành tích đạt được, Hội đã có những góp phần tích cực vào sự phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn và môi trường, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá. Tuy vậy, Hội tự nhận thấy còn nhiều khó khăn trong công tác tổ chức Hội do hạn chế về điều kiện, kinh phí hoạt động, nghiên cứu khoa học công nghệ, xây dựng đề tài,...

Bước sang năm 2025 - năm có ý nghĩa quan trọng, năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp, mở ra kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá tiếp tục phát huy những kết quả thành tích đạt được, khắc phục khó khăn, hạn chế để phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Hội đề ra phương hướng, mục tiêu, giải pháp chủ yếu trong năm 2025 nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển mới về nông nghiệp, nông thôn và môi trường, kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá.

Về phương hướng chung: Quán triệt và thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng, đẩy mạnh hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn và môi trường, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hoá phát triển nhanh, bền vững.

Về mục tiêu: Hội sẽ tổ chức từ 1 đến 2 hội thảo chuyên đề, nghiên cứu 1 đề tài

khoa học cấp tỉnh; tham vấn, tư vấn, phản biện từ 3 đến 4 chuyên đề; có từ 1 đến 2 giải pháp dự thi Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hoá lần thứ 14; kết nạp từ 15 hội viên mới trở lên, xây dựng Hội phát triển vững mạnh.

Để thực hiện thắng lợi những mục tiêu trên, Hội tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Một là, làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức: Quán triệt và thực hiện tốt Nghị Quyết Đại hội Đảng các cấp, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Thanh Hoá.

Hai là, tập trung đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ, quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh. Tích cực nghiên cứu, xây dựng đề tài; tham gia và tổ chức các hoạt động, hội thảo khoa học,...

Ba là, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Hội theo tinh thần Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; củng cố tổ chức, phát triển hội viên, xây dựng Hội vững mạnh đáp ứng với yêu cầu phát triển của tỉnh.

Bốn là, bám sát thực tiễn làm tốt công tác tham mưu, tư vấn, phản biện những vấn đề quan trọng, cần thiết về ngành thủy lợi, phòng chống thiên tai đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, góp phần vào phát triển nông nghiệp, nông thôn và môi trường, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương.

Năm là, tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Hội Thủy lợi Việt Nam, Liên hiệp hội, phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành chức năng, các hội thành viên tổ chức các phong trào thi đua, đoàn kết thống nhất, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra năm 2025./.

NGÀNH GỖ THANH HÓA PHÁT TRIỂN THEO CHUỖI CUNG ỨNG CÔNG NGHỆ XANH

ThS. Phạm Văn Thành

Chủ tịch

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Thanh Hóa

Thanh Hóa là một tỉnh có rừng trồng và chế biến gỗ có triển vọng phát triển “ngành chuỗi cung ứng công nghệ xanh”. Hiện toàn tỉnh có hơn 200 doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ tập trung ở 3 lĩnh vực là sản xuất ván ép, gỗ xẻ phục vụ nội, ngoại thất; gỗ băm dăm phục vụ sản xuất giấy và viên nén năng lượng sinh học. Đây được xem là một trong những sản phẩm lợi thế của ngành chế biến gỗ và lâm sản Thanh Hóa, góp phần giảm xói mòn, chống sạt lở, rửa trôi đất, góp phần quan trọng bảo vệ môi trường sinh thái, chống biến đổi khí hậu và làm cho môi trường xanh sạch hơn.

Tại Thanh Hoá, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa cũng tăng 25,1%; xuất khẩu dăm gỗ tăng 2,2 lần so với cùng kỳ, đây là con số đáng mừng của ngành gỗ và lâm sản tỉnh nhà. Nhờ vậy, nhiều doanh nghiệp của Thanh Hóa đã ký kết đơn hàng sản xuất cho cả năm 2024 với sản lượng tăng từ 20 - 30% so với cùng kỳ năm trước. Các doanh nghiệp đang tích cực nghiên cứu xu hướng thị trường, linh hoạt chuyển đổi cơ cấu sản phẩm; đồng thời, tập trung chuẩn hoá quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hướng tới sản xuất xanh.

Với xu thế tiêu dùng vừa đáp ứng nhu cầu dân sinh vừa góp phần bảo vệ môi

trường hiện nay, các sản phẩm phải đáp ứng tiêu chí an toàn cho môi trường và cuộc sống của con người. Do đó, ngành chế biến gỗ và lâm sản Thanh Hóa cũng dần đi theo con đường xanh hóa trong các khâu để phát triển bền vững.

Trong thời gian qua, do tác động của suy thoái kinh tế và chính sách tiền tệ thắt chặt tại nhiều quốc gia, đặc biệt là các nền kinh tế lớn như Mỹ, châu Âu, Trung Quốc đã khiến cho nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh. Mức độ lưu thông hàng hóa chững lại tác động mạnh đến quy trình sản xuất hàng hóa của nhiều ngành hàng; trong đó có ngành chế biến gỗ và xuất khẩu gỗ của Thanh Hóa nói riêng và của Việt Nam nói chung. Các doanh nghiệp ngành gỗ Thanh Hoá cần tập trung vào chiến lược đa dạng hóa thị trường, khai thác thêm khách hàng mới, tập trung vào nhóm hàng có giá trị gia tăng cao; tái cấu trúc hoạt động của doanh nghiệp theo phương châm “tự lực, tiết kiệm” từ cải tiến, đổi mới công nghệ sản xuất đến tìm kiếm, lựa chọn khách hàng, đơn hàng phù hợp với năng lực, điều kiện sản xuất kinh doanh của từng doanh nghiệp.

Thêm vào đó, thị trường lớn yêu cầu nhiều tiêu chuẩn hơn đối với nguồn hàng nhập khẩu từ các quốc gia khác; trong đó, tiêu



Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Thanh Hóa tham gia gian hàng tại hội chợ Q.FAIR 2025.

chuẩn bảo vệ môi trường và đời sống con người càng được quan tâm sâu sắc. Để thiết lập mối quan hệ giao thương, xuất khẩu hàng hóa vào thị trường này, các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu gỗ bắt buộc phải tuân thủ, thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn khắt khe.

Ngành gỗ Thanh Hóa với kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đang đối mặt với thách thức lớn khi các tiêu chuẩn môi trường quốc tế ngày càng nghiêm ngặt. Các thị trường lớn như EU, Mỹ và Nhật Bản đang áp dụng các quy định khắt khe về tính hợp pháp và bền vững của sản phẩm gỗ, yêu cầu doanh nghiệp của tỉnh Thanh Hóa phải chuyển đổi sang mô hình cung ứng công nghệ xanh.

Hiện tại, nhiều doanh nghiệp chế biến gỗ tại Thanh Hóa đã và đang lấy sản xuất “xanh” làm chiến lược và lợi thế cạnh tranh. Theo đó, các doanh nghiệp đã liên tục đổi mới, đẩy mạnh chuyển đổi mô hình theo chiều sâu, gắn với phát triển bền vững, thân thiện

với môi trường. Những thách thức mới về thị trường liên quan đến sản xuất xanh cũng sẽ giúp ngành chế biến gỗ của tỉnh phát triển theo chiều hướng tích cực hơn, bền vững hơn.

Trong thời gian tới, chỉ có sản phẩm xanh, sản phẩm không làm suy thoái, mất rừng, không phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất mới đủ điều kiện để xuất khẩu vào thị trường khó tính. Nên dù muốn hay không, doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu gỗ Thanh Hóa bắt buộc phải khắc phục các điểm khó để chuyển đổi xanh.

Với hiện trạng ngành gỗ Thanh Hóa có trữ lượng rừng trồng đáng kể, nếu các doanh nghiệp thiết lập lại và tổ chức kết nối tốt thị trường, chính là cơ hội để doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ, nội thất làm từ gỗ Thanh Hóa gia tăng lợi thế. Chuyển đổi xanh ngành gỗ không chỉ giúp tuân thủ quy định mà còn mở ra cơ hội tiếp cận nguồn vốn quốc tế và phát triển bền vững. Doanh nghiệp cần nhanh

chóng nâng cao nhận thức về tính bền vững, áp dụng quản lý rừng bền vững, và cải tiến công nghệ để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Ngành chế biến gỗ và lâm sản của tỉnh cần định vị lại mục tiêu, tầm nhìn hướng tới trở thành trung tâm đồ nội thất từ gỗ xanh và bền vững.

Trong chuỗi cung ứng công nghệ xanh, các doanh nghiệp gỗ và lâm sản Thanh Hóa không thể phát triển riêng lẻ mà cần liên kết chặt chẽ với các mắt xích khác: từ trồng rừng, khai thác, sản xuất đến phân phối. Điều này không chỉ giúp kiểm soát tốt hơn về chất lượng và xuất xứ nguyên liệu mà còn tăng khả năng thích ứng với những thay đổi trong quy định thương mại quốc tế. Từ những mắt xích trên, việc chuyển đổi xanh không còn là lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu tất yếu để doanh nghiệp tồn tại trong chuỗi cung ứng công nghệ xanh toàn cầu.

Ông Phạm Văn Thành - Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Thanh Hóa cho rằng, doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu gỗ phải khẳng định tính chủ động thích ứng thị

trường trong thời kỳ hội nhập. Ngoài thị trường khó tính, thì những thương hiệu nội thất lớn của tỉnh Thanh Hóa đang mở rộng hiện diện ở thị trường xuất khẩu tiềm năng, đặc biệt là thị trường của các nước siêu giàu ở Trung Đông để tiếp cận cơ hội cung ứng cho siêu dự án ngành gỗ mới. Do đó, ngành gỗ và lâm sản Thanh Hóa rất cần một thị trường xanh sạch để đáp ứng tiêu chí của nhà nhập khẩu.

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Thanh Hóa khuyến khích các hội viên đầu tư trồng rừng gỗ lớn, hình thành vùng nguyên liệu có chứng chỉ quản lý rừng bền vững; đầu tư phát triển nhà máy chế biến sâu sau dăm gỗ như ván dăm okal, ván MDF, ván ghép thanh; củng cố thị trường xuất khẩu cho nhóm ngành hàng nhựa đan; hỗ trợ phát triển hài hòa các ngành hàng dăm gỗ, viên nén, tránh tình trạng cạnh tranh không lành mạnh khi mua nguyên liệu gỗ rừng trồng phục vụ sản xuất.

Dù đã có nhiều tín hiệu khởi sắc về thị trường cả trong nước và xuất khẩu, song các doanh nghiệp ngành gỗ và lâm sản Thanh

Hoá vẫn đang phải đối diện với không ít khó khăn do biến động giá cước vận tải tăng cùng với các chính sách bảo hộ sản phẩm, kiểm soát nguồn gốc xuất xứ, hoàn thuế và các vấn đề về thuế còn nhiều bất cập, gây ra sự thiếu đồng bộ. Tuy nhiên, về dài hạn, khi các vấn đề này được giải quyết, việc đáp ứng các tiêu chuẩn xanh sẽ giúp ngành gỗ Thanh Hóa giữ vững vị thế và mở rộng thị trường./.



Các doanh nghiệp gỗ phải chủ động chuyển đổi xanh để đáp ứng các nhu cầu thị trường (Ảnh minh họa).

Một số sự kiện và hoạt động tiêu biểu năm 2024 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

Ban Biên tập

Năm 2024 là một năm gắn với nhiều sự kiện quan trọng của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội). Toàn thể cán bộ, hội viên đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cùng nhìn lại những sự kiện và hoạt động tiêu biểu trong năm qua:

1. Đại hội đại biểu Liên hiệp hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã thành công tốt đẹp

Trong hai ngày 25 và 26/3/2024, tại Trung tâm Hội nghị 25B (thành phố Thanh Hóa), với phương châm **“Đoàn kết - Sáng tạo - Đổi mới - Phát triển”**, Đại hội lần thứ VII được tổ chức nhằm đánh giá những kết quả của Liên hiệp hội trong việc tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội lần thứ VI.



Toàn cảnh Đại hội.

Ban Chấp hành Liên hiệp hội khóa VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã ra mắt gồm 44 thành viên. Đồng chí Nguyễn Văn Phát, Chủ tịch Liên hiệp hội khóa VI được Đại hội tín nhiệm tái cử chức vụ Chủ tịch Liên hiệp hội Thanh Hóa khóa VII.

2. Ký kết chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh

Liên hiệp hội đã chủ động liên hệ, trao đổi làm việc và đi đến thống nhất ký kết chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2024 - 2030 với hai đơn vị là: Hội Nông dân tỉnh Thanh Hóa (tháng 6/2024) và Liên đoàn Lao động tỉnh Thanh Hóa (tháng 8/2024). Chương trình phối hợp giữa Liên hiệp hội và 2 đơn vị sẽ góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả công tác trong thực hiện nhiệm vụ được giao của các bên. Sau khi ký kết, các bên có trách nhiệm xây dựng nội dung kế hoạch chi tiết cả giai đoạn 2024 - 2030 và hàng năm, để thực hiện chương trình phối hợp đem lại hiệu quả thiết thực.



Lễ ký kết chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh.



Lễ ký kết chương trình phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Liên hiệp hội vinh dự có 1 cá nhân được tôn vinh Trí thức KH&CN tiêu biểu toàn quốc năm 2024

Ngày 28/8/2024, tại Thủ đô Hà Nội, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức Lễ tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu năm 2024, nhằm ghi nhận và vinh danh những trí thức có nhiều đóng góp thiết thực, hiệu quả trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Trong số 135 trí thức tiêu biểu được tôn vinh năm 2024, Liên hiệp hội vinh dự có một trí thức được tôn vinh, đó là TS. Nguyễn Văn Phát, Chủ tịch Liên hiệp hội.



Ông Nguyễn Văn Phát vinh dự nhận biểu trưng Trí thức KH&CN tiêu biểu toàn quốc năm 2024.

4. Tham mưu tổ chức thành công Hội nghị tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức

Ngày 11/10/2024, Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức Hội nghị tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh năm 2024. Liên hiệp hội được giao tham vấn về 2 nội dung: (1) Những giải pháp tăng cường hoạt động hợp tác, liên kết, gắn kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh từ sản xuất đến chế biến, phân phối và tiêu thụ sản phẩm, nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp, nhất là sản phẩm OCOP và các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có thế mạnh của tỉnh. (2) Những giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 5/8/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.



Toàn cảnh Hội nghị.

Thay mặt đội ngũ trí thức tỉnh, Liên hiệp hội đã kiến nghị một số giải pháp thực hiện 2 nội dung tham vấn trên, gồm: Chính sách thu hút các chuyên gia, nhà khoa học có thành tích cao trong nghiên cứu khoa học, có chuyên môn, trình độ cao ở các lĩnh vực;

đề nghị tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ hình thành và phát triển một số nhóm nghiên cứu mạnh, quan tâm đầu tư xây dựng một số phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế; có chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển đối với các đơn vị sự nghiệp KH&CN đủ điều kiện tham gia thị trường KH&CN, nâng cao tiềm lực KH&CN... Các ý kiến tham vấn được lãnh đạo tỉnh đánh giá cao, được các cơ quan chuyên môn, UBND tỉnh tiếp thu tối đa và tập trung chỉ đạo giải quyết trên cơ sở quy định của pháp luật.

5. Lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Liên hiệp hội (28/10/1994 - 28/10/2024)

Ngày 25/10/2024, Lễ kỷ niệm được tổ chức long trọng tại Trung tâm Hội nghị 25B (thành phố Thanh Hóa). Tham dự Lễ kỷ niệm có các đồng chí: PGS.TS. Phạm Quang Thao, Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Lê Đức Giang, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng KH&CN tỉnh; lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Liên hiệp hội qua các thời kỳ và các hội thành viên, trung tâm trực thuộc, đơn vị liên kết; đại diện các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trong tỉnh.

Tại buổi lễ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng KH&CN tỉnh Lê Đức Giang trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho Liên hiệp hội đã có thành tích trong công tác năm 2018 - 2022 góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.



Toàn cảnh Lễ kỷ niệm.

6. Tham mưu cho UBND tỉnh xét chọn và tôn vinh 10 trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Giang chủ trì họp Hội đồng xét chọn.

Căn cứ Quy chế xét chọn, tôn vinh danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu của UBND tỉnh, Liên hiệp hội - Cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn đã xây dựng kế hoạch, tuyên truyền rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị, huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc tổ chức xét chọn, tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

Tính đến ngày 15/8/2024, Cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn đã nhận được đề cử 81 trí thức KH&CN tiêu biểu đủ điều kiện tôn vinh theo quy định. Cơ quan thường trực đã lựa chọn ra 20/81 trí thức đủ điều kiện để đề xuất với Hội đồng xét chọn.

Ngày 29/11/2024, Hội đồng xét chọn đã tiến hành họp, thảo luận và quyết định theo đa số bằng bỏ phiếu kín; kết quả 100% thành viên trong Hội đồng bỏ phiếu thống nhất lựa chọn 10 trí thức KH&CN tiêu biểu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét công nhận và tôn vinh Danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

Ngày 11/12/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4889/QĐ-UBND về việc công nhận danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THANH HÓA PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG THỜI KỲ MỚI

Lê Đình Nam

Chủ tịch

Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa

Sau quá trình triển khai xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh, Đảng và Nhà nước ta xác định khoa học và công nghệ có vai trò hết sức quan trọng, là động lực chính để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, tạo đột phá và mang lại hiệu quả cao.

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đầy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chủ động, tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, tốc độ và sự bứt phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia còn chậm; quy mô, tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia còn khoảng cách xa so với nhóm các nước phát triển; nhận thức của nhiều cấp, nhiều ngành, cán bộ, công chức và nhân dân về chuyển đổi số chưa đầy đủ và sâu sắc; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa có bước đột phá, chưa làm chủ được công nghệ chiến lược, công nghệ cốt lõi; thể chế pháp luật, cơ chế, chính sách chưa



Tỉnh Thanh Hoá tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Thanh Hoá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

đáp ứng yêu cầu; nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu; hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng số còn nhiều hạn chế; an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu còn nhiều thách thức.

Đất nước đang đứng trước yêu cầu cần có chủ trương, quyết sách mạnh mẽ hơn, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Quán triệt Nghị quyết 57/NQ-TW, Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa đã tổ chức các hội nghị triển khai các chuyên đề về: Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2024 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 153/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đất đai, Luật Quy hoạch đô thị, nông thôn, Luật Quản lý phát triển đô thị nông thôn Việt Nam và nhiều các nghị định, thông tư, quyết định có liên quan của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh... Đây là những căn cứ pháp lý hết sức quan trọng để vận dụng, áp dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, mang lại hiệu quả thiết thực.

Bên cạnh đó, Hội còn tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức mới về khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin, internet cho cán

bộ, hội viên để thu thập tài liệu, số liệu, kinh nghiệm, thành tựu trong nước và quốc tế nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, sáng tạo trong thực hiện các công việc hàng ngày. Thực tế cho thấy, hiệu quả công việc trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị, nông thôn phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố và dữ liệu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đặc biệt là phải dự báo tình hình phát triển của thế giới và khu vực trong tương lai từ 20 đến 30 năm tới để lựa chọn chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Chính vì vậy, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào lĩnh vực quy hoạch là rất cần thiết.

Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa hiện nay có khoảng 70% số hội viên có trình độ từ đại học trở lên, tuổi đời còn trẻ, được đào tạo tại chính quy, bài bản, đang công tác trong các cơ quan, doanh nghiệp có chức năng nghiên cứu, quản lý nhà nước, sản xuất kinh doanh... rất năng động, sáng tạo, dễ dàng tiếp cận sử dụng công nghệ mới. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2024 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Hội đã và đang vận dụng và nghiên cứu những giải pháp có tính đột phá để đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh về công tác quy hoạch phát triển đô thị tỉnh nhà, nhất là trong thời điểm cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay. Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa sẽ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, toàn diện; đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên, chuyên gia có trình độ chuyên môn gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đóng góp vào công cuộc phát triển Thanh Hóa trở thành tỉnh giàu đẹp, văn minh và hiện đại, tỉnh phát triển toàn diện và kiểu mẫu của cả nước./.

Phản biện quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp Bắc Hoàng Hóa, huyện Hoàng Hóa

Sáng ngày 17/02, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) tổ chức Hội thảo phản biện “Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Bắc Hoàng Hóa, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa”.

Căn cứ vào Dự thảo Quy hoạch và các tài liệu có liên quan được Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh cung cấp, Liên hiệp hội đã tổng hợp ý kiến của Hội đồng phản biện và các chuyên gia, xây dựng thành báo cáo nghiên cứu phục vụ Hội thảo.

Tại Hội thảo, các đại biểu cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Báo cáo nghiên cứu phục vụ phản biện của Liên hiệp hội, trong đó:

Đồ án Quy hoạch được tổ chức nghiên cứu và xây dựng một cách công phu; tên, nội dung Quy hoạch được trình bày rõ ràng, mạch lạc; phạm vi, ranh giới, quy mô và mục tiêu đã bám sát Quyết định 488/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán khảo sát, lập quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Bắc Hoàng Hóa, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và đã tiếp thu tối đa ý kiến góp ý của các sở, ngành có liên quan.

Tuy nhiên, kết cấu, nội dung của đồ án Quy hoạch còn có nhiều điểm chưa đúng, chưa phù hợp với Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng “Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn” và các văn bản khác có liên quan.



Các đại biểu tham dự Hội thảo.

Một số nội dung được tập trung thảo luận tại Hội thảo gồm: Bố cục thuyết minh cơ bản chưa đáp ứng theo quy định của hồ sơ quy hoạch phân khu chức năng. Trong phần thuyết minh Quy hoạch, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung thêm về căn cứ, phạm vi và quy mô lập quy hoạch; đánh giá các điều kiện tự nhiên và hiện trạng; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật...

Tại Hội thảo, một số đại biểu chuyên gia cho rằng: Hồ sơ đồ án quy hoạch phân khu phải phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp được xác định trong quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phù hợp với định hướng phát triển đô thị Phú Quý đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt. Cần tính toán lại dự báo số lao động tại khu công nghiệp Bắc Hoàng Hóa sau khi hình thành và đi vào hoạt động sao cho hợp lý và sát với thực tiễn...

Sau Hội thảo, Liên hiệp hội sẽ hoàn thiện Báo cáo phản biện, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định, gửi cơ quan soạn thảo tiếp thu và hoàn thiện./.

TIN HOẠT ĐỘNG

Lễ tôn vinh danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh năm 2024

Đồng chí Lê Đức Giang - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng KH&CN tỉnh dự và chỉ đạo Lễ tôn vinh danh hiệu trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) tiêu biểu năm 2024.

Cùng dự buổi lễ có: đồng chí Phạm Ngọc Linh, Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đào Xuân Yên, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Phạm Thị Thanh Thủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; đồng chí Nguyễn Văn Phát - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội); đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

Căn cứ Quy chế xét chọn, tôn vinh danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu của UBND tỉnh, Liên hiệp hội - Cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn đã xây dựng Kế hoạch tổ chức xét chọn, tôn vinh danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh năm 2024 và tuyên truyền, triển khai đến các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan trong tỉnh. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị; các hội thành viên và đơn vị liên kết của Liên hiệp hội đã tổ chức bình xét, đề cử trí thức KH&CN tiêu biểu ở cấp cơ sở. Kết quả đã có 486 trí thức tham gia xét chọn, trong đó có 81 đề cử trí thức KH&CN tiêu biểu đủ điều kiện tôn vinh theo quy định.

Hội đồng xét chọn đã tiến hành họp theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công tâm, khách quan, thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng bỏ phiếu kín, đã thống nhất lựa chọn ra 10 trí thức KH&CN có thành tích xuất sắc nhất để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024. Ngày 11/12/2024, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành



Các đại biểu dự Lễ tôn vinh.

Quyết định số 4889/QĐ-UBND về việc công nhận danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam Phạm Ngọc Linh và đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Giang đánh giá cao Liên hiệp hội và các sở, ban, ngành liên quan đã phối hợp tổ chức thành công 2 lần lễ tôn vinh trong những năm qua. Đồng thời, chỉ rõ các mặt còn tồn tại, hạn chế; đề nghị các sở, ban, ngành trong tỉnh tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện để đội ngũ trí thức KH&CN, nòng cốt là Liên hiệp hội có những nghiên cứu phát triển công nghệ, ứng dụng vào đời sống, thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII với mục tiêu đến năm 2045, Việt Nam trở thành một nước phát triển./.

VAI TRÒ CỦA QUAY PHIM VÀ NHIẾP ẢNH TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ XU THẾ HỘI NHẬP PHÁT TRIỂN HIỆN NAY

Hoàng Văn Hùng

Chủ tịch

Hội Quay phim và Nhiếp ảnh tỉnh Thanh Hóa



Hội tổ chức Triển lãm ảnh "Đất và người xứ Thanh" chào mừng Đại lễ kỷ niệm 990 năm Thanh Hóa; chào mừng thành công của Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2019 - 2024 của Hội.

Lần theo lịch sử của nghề ảnh, vào khoảng năm 1903, nhiếp ảnh bắt đầu xuất hiện tại Thanh Hóa, với những vị cao niên trong làng ảnh xứ Thanh như: ông Nguyễn Phúc Giáp, nhà giáo ưu tú Cao Hữu Nhu và nhiếp ảnh gia Quốc Kỳ; trong đó,

về quê mở hiệu ảnh mang tên “Phô tô - Nguyễn Khắc Khoan” ở giữa phố lớn Trần Phú, thị xã Thanh Hóa (nay là thành phố Thanh Hóa).

Nổi nghiệp ông, các con cháu chất nội ngoại đều đi theo nghiệp làm ảnh, có người

cụ Nguyễn Khắc Khoan được xem là ông tổ nghề ảnh Thanh Hóa. Ông sinh năm 1882, người làng Cuội (nay thuộc xã Hoằng Hợp, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa), học đến bậc Primaire, biết chữ Tàu. Ông đã trải qua nhiều nghề kiếm sống ở thời thuộc Pháp tại Thanh Hóa. Sau đó, ông bỏ quê ra Hà Nội học nghề chụp ảnh ở hiệu Khánh Ký trên phố Hàng Bông (Hà Nội). Khi đã học thành nghề, ông quay

đã thành đạt như: nghệ sĩ Nguyễn Thông (cháu ngoại của ông) hiện là hội viên Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam, con rể Nguyễn San nguyên là phóng viên ảnh Báo Thanh Hóa. Các cửa hàng nhiếp ảnh mang dòng họ Nguyễn Khắc mọc khắp nơi trong tỉnh. Tiếp bước ông, dưới thời Pháp thuộc đã có nhiều hiệu ảnh ở thị xã Thanh Hóa mở ra, như: hiệu ảnh Tân Vinh ở phố Hàng Đồng, hiệu ảnh Nguyễn Mật ở Bến Cốc, hiệu ảnh Thiệu Vy ở phố Lê Lợi, hiệu ảnh A-Nam photo ở Hàng Than, hiệu ảnh Nguyễn Hán, hiệu ảnh Quốc Kỳ... Trong cuốn “Lịch sử thị xã Thanh Hóa” có đoạn viết về công lao của ông Nguyễn Khắc Hoan: sách ghi rằng ông là một trong những người đã đổi tên Hạc Thành sang thị xã Thanh Hóa, nay là thành phố Thanh Hóa. Sau Cách mạng Tháng Tám, do yêu cầu của xã hội, nhiều hiệu ảnh được ra đời ở thị xã và các vùng

lân cận, đó là hiệu ảnh Sông Hương ở Đò Lèn (Hà Trung), hiệu ảnh Văn Hương ở Yên Định, hiệu ảnh Trường Xuân ở Ghép...

Sau ngày giải phóng miền Nam, năm 1976, Công ty Nhiếp ảnh Thanh Hóa được thành lập và hoạt động sôi nổi. Sau 10 năm hoạt động, đến năm 1986, do xã hội hóa nghề ảnh, công ty giải thể. Nhân viên của công ty trở về các huyện trong tỉnh mở hiệu ảnh phục vụ Nhân dân và đáp ứng nhu cầu về ảnh tư liệu của địa phương.

Đến năm 1989, nhiều lò làm ảnh màu thủ công lại mọc lên, đầu tư khá tốn kém (lò màu Phùng Hưng ở đường Tống Duy Tân, Trần Lợi ở Quang Trung, Hải Thảo ở Cao Thắng, Phú Thang ở Cẩm Bá Thước, Xuân Thắng ở Lê Lợi,...). Sự ra đời các lò màu phục vụ cho các tay máy chụp ảnh bằng phim màu, từ đó không phải chuyển ra Hà Nội để làm ảnh gia công như trước đây.



Năm 1992, ngành công nghiệp ảnh của các nước trong khu vực phát triển, làm thay đổi diện mạo của ngành; đó là sự đổi mới về công nghệ in, phóng ảnh bằng máy điện tử. Các máy Minilab Phú Thang, Nguyễn Tiến, Công Thắng, Xuân Thắng, Tường Giang (thành phố Thanh Hóa); Duy Hay (Triệu Sơn); Nguyễn Hùng, Sơn Hằng, Sơn Hiền (Tĩnh Gia); Hoa Quý (Bỉm Sơn); Nguyễn Thống (Thọ Xuân)... được ra đời.

Có thể nói, những người cầm máy có tên tuổi như: Quốc Lập, Quốc Kỳ, Nguyễn San, nhà báo Trần Chương, Như Thông, Văn Năm, Phan Hùng, Phú Thang, Nguyễn Tiến, Công Thắng, Xuân Thắng và rất nhiều những tay máy cừ khôi của làng ảnh xứ Thanh, không những mang lại vẻ đẹp về ngôn ngữ hình ảnh, mà còn để lại cho kho tàng văn hóa tỉnh Thanh nhiều tác phẩm và nguồn tư liệu quý giá về đất và người xứ Thanh trong hai cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp, Đế quốc Mỹ và công cuộc xây dựng đất nước.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, những người làm nghề quay phim và nhiếp ảnh cả nước nói chung và của tỉnh Thanh Hóa nói riêng đang đứng trước những cơ hội mới. Thanh Hóa, nơi “Khí thiêng hội tụ”, “Đất địa linh nhân kiệt”, cũng là một trong những nơi Phật giáo đến sớm nhất, cho nên Thanh Hóa có nhiều cổ tự, cổ tích, thắng địa, đình, đền, miếu cổ, danh lam nổi tiếng. Mảnh đất có yếu tố “khởi nguồn” và “hội tụ” này đang là nơi “được lựa chọn” để tạo ra những giá trị văn hóa vô cùng quý giá, điều đó đang đặt trách nhiệm trên vai mỗi người con xứ Thanh, trong đó có đội ngũ quay phim và nhiếp ảnh tỉnh nhà.

Năm 2019, Hội Quay phim và Nhiếp ảnh tỉnh Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh. Tháng 12/2024, Đại hội lần thứ II, nhiệm kỳ 2024

- 2029 đã được tổ chức thành công. Tại Đại hội, Ban Chấp hành Hội Quay phim và Nhiếp ảnh tỉnh đã đề ra những nhiệm vụ cụ thể: xây dựng các chi hội cấp dưới nhằm tập hợp đội ngũ làm nghề xung quanh tổ chức Hội; thường xuyên trao đổi nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức trong việc thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới, góp phần vào việc tuyên truyền, quảng bá, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của tỉnh nhà trong công cuộc đổi mới hiện nay.

Hội đang xây dựng đề cương kịch bản cho phim tài liệu “Dấu ấn một vùng đất” nhân kỷ niệm 1000 năm danh xưng Thanh Hóa, xây dựng cuốn sách ảnh Chân dung các bà mẹ Việt Nam anh hùng của tỉnh Thanh Hóa và một số sách ảnh của các ngành như: Chân dung các nhà giáo Nhân dân, nhà giáo Ưu tú, thầy thuốc Nhân dân, thầy thuốc Ưu tú, nghệ sĩ Nhân dân, nghệ sĩ Ưu tú... Đặc biệt trong năm 2025, đất nước cũng như tỉnh Thanh Hóa đang diễn ra các sự kiện lớn, các ngày lễ trọng đại của đất nước, Đại hội Đảng các cấp đòi hỏi đội ngũ nhiếp ảnh phát huy hết khả năng của mình đóng góp cho việc tuyên truyền các chủ trương lớn khi có yêu cầu của cấp trên.

Để hoạt động của Hội Quay phim và Nhiếp ảnh tỉnh Thanh Hóa phát huy tốt vai trò và trách nhiệm của mình, Hội cần sự quan tâm giúp đỡ của các cơ quan quản lý Nhà nước, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cấp, các ngành tạo điều kiện để đội ngũ làm nghề bám sát các sự kiện, những vấn đề xã hội để tác nghiệp theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần vào việc quảng bá và xây dựng hình ảnh về con người và quê hương xứ Thanh trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay./.

Vai trò của bách khoa thư du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội và du lịch tỉnh Thanh Hoá

ThS. Ngô Xuân Sao

Phó Giám đốc

Trung tâm Nghiên cứu Phát triển vùng

Thanh Hóa là một vùng đất địa linh nhân kiệt, nổi bật với phong cảnh thiên nhiên hùng vĩ, rừng vàng biển bạc, đồng ruộng bao la, hệ thống di sản văn hóa - lịch sử phong phú và các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể độc đáo. Từ năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”: phấn đấu đến năm 2030, Thanh Hóa trở thành một trong các trung tâm phát triển du lịch của khu vực Bắc Trung bộ và cả nước, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

Nhờ sự phát triển đồng bộ, những năm gần đây, du lịch Thanh Hoá đã trở thành "ngành kinh tế mũi nhọn", góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Năm 2025, du lịch Thanh Hóa đặt mục



Trung tâm tổ chức Hội thảo khoa học “Xây dựng bảng mục từ biên soạn Bách khoa thư du lịch Ngọc Lặc”.

tiêu đón 16 triệu lượt khách, tổng thu 45,5 nghìn tỷ đồng. Mục tiêu này được xây dựng trên cơ sở từ những tiềm năng, cơ hội mới đang chờ được khai thác.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng và phát triển bách khoa thư du lịch là một công cụ quan trọng, không chỉ giúp lưu giữ, phổ biến tri thức về tài nguyên du lịch, mà còn đóng vai trò thiết yếu trong việc hướng dẫn, định hướng phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa một cách bền vững, khoa học.

Bách khoa thư du lịch là một hệ thống tài liệu hoặc cơ sở dữ liệu tổng hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và có hệ

thông về các địa điểm du lịch, di sản văn hóa - lịch sử, danh lam thắng cảnh, lễ hội, ẩm thực, phong tục tập quán, dịch vụ du lịch và các hoạt động liên quan đến du lịch của một địa phương, một quốc gia hoặc trên phạm vi toàn cầu.

Bách khoa thư du lịch có thể tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm: sách in (cẩm nang du lịch, tài liệu nghiên cứu chuyên sâu), hệ thống trực tuyến (website, ứng dụng di động, cơ sở dữ liệu số) và hình thức đa phương tiện (bản đồ du lịch, video, hình ảnh tư liệu).

Quảng bá hình ảnh và tiềm năng du lịch xứ Thanh

Bách khoa thư du lịch đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin chi tiết và hệ thống hóa các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa, lễ hội, và đặc sản địa phương. Các thông tin này giúp du khách và các nhà nghiên cứu, nhà quản lý hiểu rõ hơn về giá trị văn hóa, lịch sử và tiềm năng du lịch của địa phương.

Bách khoa thư còn đi kèm với hình ảnh minh họa về các danh lam thắng cảnh, di tích, và lễ hội, giúp du khách có cái nhìn trực quan, sinh động về các điểm đến. Các bản đồ du lịch cũng giúp chỉ dẫn đường đi và các địa điểm tham quan, giúp du khách dễ dàng lên kế hoạch cho chuyến đi của mình.

Bách khoa thư du lịch giúp du khách trong và ngoài nước hiểu rõ hơn về vẻ đẹp và giá trị của Thanh Hóa nhờ vào việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và hấp dẫn về các điểm đến, văn hóa, ẩm thực, lịch sử và trải nghiệm đặc trưng của tỉnh. Điều này góp phần thu hút nhiều khách du lịch hơn nhờ các yếu tố: cung cấp kiến thức đầy đủ, giúp du khách hiểu rõ hơn về điểm đến; quảng bá những giá trị đặc trưng, tạo sự khác biệt so với các điểm đến khác; giúp du khách dễ dàng lập kế hoạch du lịch; tận dụng công nghệ giúp tiếp cận được nhiều đối tượng khách du lịch hơn; xây dựng hình

ảnh du lịch Thanh Hóa chuyên nghiệp, hiện đại tạo niềm tin cho du khách và thu hút các doanh nghiệp lữ hành, là cơ sở để phát triển du lịch bền vững.

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử

Bách khoa thư về du lịch Thanh Hóa đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn, phổ biến và quảng bá các giá trị văn hóa, lịch sử của tỉnh thông qua lưu giữ tri thức về các di sản văn hóa, lịch sử. Hệ thống hóa thông tin về các di tích, danh lam thắng cảnh, lễ hội, phong tục, tập quán của tỉnh; ghi chép lại những tư liệu quý về di tích lịch sử, nhân vật kiệt xuất, sự kiện quan trọng, tránh thất lạc hoặc mai một theo thời gian; lưu giữ câu chuyện dân gian, truyền thuyết, thần thoại liên quan đến các địa danh nổi tiếng.



Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, huyện

Hỗ trợ các công ty lữ hành xây dựng tour du lịch dựa trên nội dung phong phú, chính xác. Tăng cường nhận diện thương hiệu du lịch Thanh Hóa qua các kênh truyền thông, xuất bản, số hóa. Nội dung số hóa giúp người nước ngoài tiếp cận thông tin về di sản qua nhiều ngôn ngữ khác nhau... góp phần thu hút khách du lịch, từ đó thúc đẩy kinh tế địa phương.

Cung cấp tư liệu tham khảo cho nhà nghiên cứu, sinh viên, giáo viên, nhà báo, phục vụ học tập và giảng dạy; giúp các nhà quản lý văn hóa, nhà hoạch định chính sách xây dựng kế hoạch bảo tồn di sản hiệu quả hơn. Kết hợp với công nghệ số hóa tư liệu, tạo bản đồ di sản trực tuyến, giúp việc bảo tồn di tích trở nên dễ dàng hơn.



Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (Ảnh sưu tầm).

Bách khoa thư du lịch giúp người dân Thanh Hóa hiểu rõ hơn về lịch sử, truyền thống, di sản của quê hương, từ đó nâng cao lòng tự hào dân tộc; củng cố bản sắc địa phương, giúp người trẻ ý thức về trách nhiệm giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc. Bách khoa thư về du lịch Thanh Hóa không chỉ là công cụ lưu giữ tri thức mà còn là phương tiện phổ biến văn hóa, lịch sử, giúp bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Bách khoa thư góp phần vào phát triển du lịch địa phương. Khi du lịch phát triển, nhu cầu của du khách tăng lên, kéo theo sự phát triển của nhiều ngành dịch vụ liên quan như lưu trú, ăn uống, vận chuyển, thương mại và giải trí.

Khi lượng khách du lịch đến Thanh Hóa tăng, nhu cầu về khách sạn, resort, homestay cũng tăng. Nhiều cơ sở lưu trú mới được đầu tư, từ khách sạn cao cấp, resort nghỉ dưỡng đến homestay, nhà nghỉ bình dân. Ngành lưu trú phát triển giúp tăng doanh thu du lịch và tạo nhiều việc làm cho lao động địa phương.

Khi du khách đến nhiều hơn, các quán ăn, nhà hàng, quán cà phê cũng phát triển để đáp ứng nhu cầu ăn uống. Đặc sản địa phương như nem chua, mắm tôm/chua, hải sản biển, đặc sản rừng như măng tươi, măng khô, lợn cắp nách, tôm cá sông trở nên phổ biến và thu hút du khách. Các mô hình kinh doanh mới như nhà hàng theo phong cách bản địa, food tour, chợ đêm ẩm thực xuất hiện để phục vụ du khách tốt hơn. Ngành ẩm thực phát triển không chỉ phục vụ du khách mà còn giúp quảng bá văn hóa ẩm thực Thanh Hóa.

Ngành vận chuyển mở rộng, đáp ứng nhu cầu đi lại. Các loại hình dịch vụ như taxi, xe buýt du lịch, thuê xe máy, xe điện, thuyền du lịch phát triển mạnh. Cải thiện hạ tầng giao thông: sân bay, đường cao tốc, nhà ga được nâng cấp để phục vụ khách du

lịch tốt hơn. Ngành vận chuyển phát triển giúp khách du lịch thuận tiện hơn khi đến và tham quan Thanh Hóa.

Nhu cầu mua sắm quà lưu niệm, đặc sản địa phương tăng cao. Các khu chợ, trung tâm thương mại, gian hàng sản phẩm OCOP được mở rộng để phục vụ khách du lịch. Thương mại phát triển giúp người dân địa phương có thêm thu nhập và bảo tồn nghề truyền thống.

Các dịch vụ như khu vui chơi, tour du lịch, hoạt động thể thao mạo hiểm, biểu diễn nghệ thuật được đầu tư mạnh để đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Đầu tư các công viên, khu du lịch sinh thái, hoạt động du lịch cộng đồng giúp du khách có thêm nhiều trải nghiệm.

Hỗ trợ nghiên cứu, quy hoạch và phát triển du lịch bền vững

Bách khoa thư du lịch là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng cho các nhà nghiên cứu, nhà quản lý du lịch trong việc xây dựng chiến lược phát triển phù hợp. Giúp chính quyền địa phương có cơ sở để đưa ra các chính sách, quy hoạch phát triển du lịch một cách bài bản và hiệu quả. Bách khoa thư giúp chính quyền hiểu rõ về tài nguyên du lịch của địa phương, từ danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử đến đặc sản ẩm thực, lễ hội văn hóa. Giúp đánh giá những khu vực có tiềm năng phát triển du lịch, từ đó quy hoạch hạ tầng du lịch phù hợp.

Nhìn chung, việc xây dựng và phát triển Bách khoa thư du lịch Thanh Hóa sẽ là một bước đi quan trọng trong việc phát triển du lịch bền vững, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đồng thời bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.

Tạo thuận lợi cho du khách và doanh nghiệp du lịch

Bách khoa thư giúp du khách nắm bắt nhanh chóng thông tin về các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, lễ hội, đặc sản

và các hoạt động trải nghiệm tại địa phương. Thông tin chi tiết về đường đi, phương tiện di chuyển, bản đồ du lịch, giúp du khách lên kế hoạch di chuyển thuận tiện hơn. Bách khoa thư có thể đưa ra các gợi ý lịch trình du lịch theo thời gian, sở thích, giúp du khách tối ưu hóa trải nghiệm của mình.

Trong thời đại bùng nổ của công nghệ thông tin, du khách thường du lịch "bằng mắt" qua màn ảnh nhỏ mới đến trải nghiệm thực tế. Bách khoa thư du lịch chính là phương tiện, là công cụ giúp du khách chủ động và dễ dàng lên kế hoạch cho chuyến đi mà không cần mất quá nhiều thời gian tìm kiếm thông tin từ nhiều nguồn khác nhau... giúp du khách có trải nghiệm thuận tiện, an toàn và thoải mái hơn khi du lịch.

Bách khoa thư hỗ trợ các doanh nghiệp lữ hành trong việc thiết kế tour du lịch đặc sắc, hấp dẫn dựa trên thông tin đầy đủ về các điểm đến. Dữ liệu từ bách khoa thư giúp xây dựng các chương trình quảng bá du lịch chuyên nghiệp, phù hợp với từng thị trường khách hàng. Bách khoa thư giúp doanh nghiệp du lịch quảng bá sản phẩm, dịch vụ đến du khách một cách chính thống và đáng tin cậy.

Bách khoa thư du lịch đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và du lịch của tỉnh Thanh Hóa. Bên cạnh đó, bách khoa thư du lịch còn góp phần quan trọng trong công tác quản lý, quy hoạch du lịch của chính quyền địa phương, giúp phát triển du lịch theo hướng bền vững, tạo công ăn việc làm cho người dân, tăng nguồn thu cho ngân sách và bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử. Việc xây dựng và phát huy hiệu quả bách khoa thư du lịch sẽ giúp Thanh Hóa khẳng định vị thế của mình trên bản đồ du lịch Việt Nam, "trở thành một trong các trung tâm phát triển du lịch của khu vực Bắc Trung bộ và cả nước" thu hút ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện của địa phương./.

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Hà Sĩ Thắng

Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa

Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: Chất thải là vật chất ở thể rắn, lỏng, khí hoặc ở dạng khác được thải ra từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác. Chất thải rắn là chất thải ở thể rắn hoặc bùn thải.

Phân loại chất thải rắn theo thành phần hóa học gồm chất thải rắn hữu cơ và chất thải rắn vô cơ. Chất thải rắn hữu cơ thường có nguồn gốc từ động vật và thực vật, là chất thải thực phẩm, chất thải từ các phế phẩm nông lâm nghiệp, chăn nuôi (rau, củ, quả, thịt, phân gia súc, gia cầm...) có thành phần dễ phân hủy sinh học thường. Loại này thường được tái chế thành phân vi sinh hoặc có thể ủ sinh học để sinh ra khí metan dùng cho việc cung cấp năng lượng nhiệt. Chất thải rắn vô cơ (gồm đất, cát, đá, sỏi, sành sứ, thủy tinh...) thường có nguồn gốc từ hoạt động xây dựng, sản xuất xi - măng, khai thác khoáng sản, tro xỉ của các lò đốt chất thải, lò luyện kim...

Phân loại theo nguồn gốc phát sinh, chất thải rắn có các loại chính gồm: Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn đô thị, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn nông nghiệp, chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn y tế, chất thải rắn điện tử, chất thải rắn nguy hại...

Khoản 11 Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định: Chất thải rắn sinh

hoạt (còn gọi là rác thải sinh hoạt) là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người. Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh chủ yếu từ: hộ gia đình, khu thương mại dịch vụ (nhà hàng, khách sạn, siêu thị, chợ...), công sở (cơ quan, trường học, bệnh viện...), khu công cộng (nhà ga, bến xe, bến tàu, sân bay, công viên, khu vui chơi giải trí, đường phố...), dịch vụ vệ sinh (quét đường, cắt tỉa cây xanh...) và các hoạt động sinh hoạt của các cơ sở sản xuất.

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ngày càng nhiều và phức tạp về thành phần. Theo Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2019, tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên toàn quốc khoảng 64.221 tấn/ngày (khu vực đô thị phát sinh khoảng 35.624 tấn/ngày, khu vực nông thôn khoảng 28.394 tấn/ngày), tăng 46% so với năm 2010. Dự báo chất thải rắn sinh hoạt ở Việt Nam sẽ tăng lên 54 triệu tấn vào năm 2030.

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh được chia thành các nhóm chính gồm chất thải rắn hữu cơ và chất thải rắn vô cơ.

Chất thải rắn hữu cơ là chất thải rắn có khả năng phân hủy sinh học, gồm các chất thải có nguồn gốc từ sinh vật, có chứa các hợp chất hữu cơ có khả năng (hoặc dễ dàng) phân hủy sinh học trong điều kiện tự nhiên như: rau quả hư hỏng, thức ăn thừa và các loại thực phẩm hết hạn sử dụng, rau củ, trái cây các loại và các phần thải bỏ từ việc chế

biến, sơ chế từ bột, gạo, ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, các sản phẩm từ trứng, vỏ sò, ốc, tôm, cua, ghẹ; bã trà, bã cà phê, bã mía; rác vườn, thực vật chết (cỏ, hoa lá, cành cây nhỏ); xác gia cầm, gia súc, động vật; phân gia cầm, gia súc, xương, lông động vật, côn trùng, thức ăn cho động vật, thủy sản...

Chất thải rắn vô cơ là chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, gồm nhóm nhựa (các vật liệu bằng nhựa như chai, lọ, can, thùng, khay đựng thức ăn, nắp đậy chai nhựa, đĩa CD, DVD và các vật liệu làm bằng nhựa trên sản phẩm có ký hiệu PE, PP, PVC, PETE, túi nhựa mỏng các loại...); nhóm giấy (các loại giấy báo, tạp chí, hộp giấy, đĩa, hộp sữa, bìa carton, bìa thư, sách, ly giấy...); nhóm kim loại (vỏ lon bia, nước ngọt, hộp sữa, nồi, chảo, ấm nước, dao, kéo, vít, móc quần áo, vật dụng bằng kim loại...); nhóm thủy tinh (vỏ chai bia, nước ngọt, chai đựng thực phẩm, kính...) và chất thải vô cơ khác như quần áo, giày dép, các loại sợi, vải, thuốc lá, hạt hút ẩm, giấy bạc, tóc, hộp xốp, khăn lau làm từ chất liệu sợi, bụi bẩn từ vệ sinh nhà cửa, đất trồng cây, các vật liệu làm từ tre, túi ni-lông, thùng mouse...

Theo Ngân hàng Thế giới (WB) năm 2018, mỗi cá nhân trên thế giới mỗi ngày thải ra trung bình 0,74 kg chất thải, mỗi năm gần 1 tỷ tấn thực phẩm bị mất/lãng phí (tương đương 17% tổng lượng thực phẩm được tạo, trong đó 61% từ gia đình, 26% từ nhà hàng, 13% từ cửa hàng), làm phát sinh 3,3 tỷ tấn khí nhà kính (chiếm khoảng 7% tổng lượng khí thải). Tại Việt Nam, mỗi năm có khoảng 8,6 triệu tấn thực phẩm bị lãng phí. Việc để lãng phí nguồn tài nguyên từ chất thải, chưa tận dụng hết được những vật liệu có trong chất thải rắn sinh hoạt làm nguồn nguyên liệu đầu vào cho ngành công nghiệp sản xuất phân bón hữu cơ, nguyên nhân chủ yếu là do người dân chưa ý thức được tầm quan trọng của việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn là cấp độ cuối cùng trong quá trình

làm giảm lượng chất thải ra môi trường, đồng thời giúp cho quá trình tái chế trở nên đơn giản và ít tốn kém hơn. Ngược lại, sẽ gây ra sự lãng phí và phải chi trả rất nhiều tiền cho việc tái chế, thậm chí giá tái chế còn cao hơn giá mua nguyên liệu thô. Khi các loại chất thải bị trộn lẫn vào nhau thì có một số loại vật liệu có trong chất thải rắn sinh hoạt không thể tái chế vì nó đã bị chuyển sang một thể loại khác.

Thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn thúc đẩy hoạt động của các ngành công nghiệp tái chế, làm giảm thiểu đáng kể lượng chất thải ra môi trường cũng như có thể làm giảm chi phí, thay đổi công nghệ xử lý chất thải theo hướng thân thiện với môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

Nếu như công nghệ chôn lấp chất thải gây ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống của nhiều người dân xung quanh, diện tích các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt ngày một hạn chế, công nghệ đốt chất thải hiện đại lại có chi phí lớn thì giải pháp đơn giản, hiệu quả và bền vững chính là thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn để phục vụ cho ngành công nghiệp tái chế phát triển.

Lâu nay người dân có thói quen đổ đồng lẫn lộn các loại chất thải và đốt chất thải ngay tại khu vực gia đình, trường học. Việc đổ chất thải bừa bãi và đốt không đúng cách sẽ gây những tác hại như:

- Khi đốt ở nhiệt độ thấp, các loại chất thải cháy không triệt để sẽ sinh ra các khí độc như: Oxít cacbon, hydrocacbon dễ bay hơi, kể cả benzen, dioxin, furan, những chất rất độc hại có thể gây ung thư cho con người;

- Khi đốt chất thải theo phương pháp thủ công, các chất độc hại phát sinh sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, các biểu hiện phổ biến như khó thở, viêm đường hô hấp, buồn nôn, tăng nguy cơ gây các bệnh ung thư;

- Thói quen đổ chất thải bừa bãi ven đường, bờ sông, kênh rạch, ao hồ đang

rất phổ biến ở các vùng nông thôn, không chỉ làm mất mỹ quan các khu dân cư, khu vực công cộng mà còn làm ô nhiễm nguồn nước, tăng lượng trầm tích phải nạo vét khi chất thải lắng xuống lòng kênh rạch, ao hồ và gây nhiều tác hại trực tiếp cho sức khỏe con người;

- Các loại khí thải độc hại như H_2O , NH_3 ... sinh ra từ các đồng chất thải trong quá trình phân hủy sẽ phát tán vào không khí gây mùi hôi thối, khó chịu và có thể gây ra một số bệnh đường hô hấp, hen suyễn và gây stress cho người dân ở khu vực lân cận. Ngoài ra, các chất khí phát sinh như CH_4 , CO_2 góp phần tăng thêm hiệu ứng nhà kính lên toàn cầu;

- Nước rỉ phát sinh từ các bãi chất thải tự phát chứa nhiều chất độc hại, kim loại nặng bị chảy xuống cống rãnh, ao hồ, ngấm xuống đất là nguyên nhân gây ô nhiễm đất, nguồn nước ngầm, nước mặt. Các chất độc hại trong nguồn nước, đất sẽ được lưu chuyển và đi vào các loại thực phẩm như rau, cá, tôm... và rất nguy hiểm khi con người ăn phải các loại thực phẩm này;

- Khi chất thải không được phân loại thì các chất thải nguy hiểm như pin, bình ắc quy cũ, chất thải y tế... bị đổ lẫn lộn, không được xử lý triệt để gây tác động rất lớn đến môi trường và sức khỏe con người.

Để phòng tránh những ảnh hưởng đến hệ sinh thái và sức khỏe con người, cần xóa bỏ thói quen đổ chất thải bừa bãi ra môi trường đồng thời với việc tổ chức thu gom và xử lý chất thải hợp vệ sinh theo quy định.

Khoản 3 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định, chất thải rắn sinh hoạt được phân làm 3 loại: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm và chất thải rắn sinh hoạt khác.

Hộ gia đình, cá nhân ở đô thị phải chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt sau khi thực hiện phân loại vào các bao bì để chuyển giao như sau:

- Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu, gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt;

- Chất thải thực phẩm và chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; chất thải thực phẩm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, thức ăn chăn nuôi.

Hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh chất thải rắn sinh hoạt sau khi phân loại thực hiện quản lý như sau:

- Khuyến khích tận dụng tối đa chất thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, thức ăn chăn nuôi;

- Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt;

- Chất thải thực phẩm không tận dụng làm phân bón, thức ăn chăn nuôi phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt;

- Chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

Việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh được thực hiện theo quy định của UBND cấp tỉnh.

Cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt có quyền từ chối thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân không phân loại, không sử dụng bao bì theo đúng quy định và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng bao bì của chất thải rắn sinh hoạt khác.

Hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chuyển chất thải rắn sinh hoạt đã được phân

loại đến điểm tập kết theo quy định hoặc chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân được tính toán theo căn cứ sau đây:

- Phù hợp với quy định của pháp luật về giá;

- Dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại;

- Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân được phân loại riêng thì không phải chi trả dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý.

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với chất thải rắn sinh hoạt khác.

Các hành vi bị cấm trong phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại:

- Không phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại không đúng loại túi theo quy định của cơ quan chức năng, không đúng điểm tập kết chất thải được quy định;

- Không phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn hoặc xả chất thải tại các điểm không được phép (để chất thải rắn ra vỉa hè, lòng lề đường, hệ thống thoát nước, sông, hồ, vườn hoa, nơi công cộng...);

- Để chất thải rắn sinh hoạt lưu giữ quá thời gian, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt không che chắn, làm rơi vãi gây ô nhiễm môi trường;

- Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt không đúng thời gian quy định; không thực hiện vệ sinh thùng thu gom chất thải rắn sinh hoạt theo quy định;

- Một số hành vi khác./.

"Mô hình chiến thắng Điện Biên Phủ" đạt giải Khuyến khích Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 20, năm 2024.

Mô hình được làm ra nhằm mục đích giới thiệu tổng quát về chiến dịch mang tích quyết định trong cuộc kháng chiến chống Pháp - Trận chiến lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu của đất nước Việt Nam ta, được áp dụng trong giảng dạy môn lịch sử giúp cho học sinh hiểu rõ hơn về chiến dịch cách mạng này, tạo hứng thú và liên tưởng sống động trong quá trình học tập.

Nguyên lý của sản phẩm:

- Sau khi lắp ráp hoàn thiện mô hình, bắt đầu chạy thử nghiệm.

- Cấp nguồn điện 220V đi qua adapter chuyển đổi dòng điện xuống còn 12V, dòng điện đi qua mô đun rồi tới mô tơ, nhân vật trong mô hình được kết nối với mô tơ bằng sợi dây inox nhỏ có khớp quay hai đầu. Khi cấp điện làm mô tơ quay đồng thời kéo nhân vật chuyển động theo, ta có thể điều chỉnh tốc độ nhanh hoặc chậm cho nhân vật bằng nút vặn điều chỉnh tốc của mô đun.

Nội dung của sản phẩm:

- Các nhân vật và hoạt cảnh trong mô hình được làm thủ công bằng vật liệu tre và gỗ.

- Nhân vật trong mô hình có thể chuyển động được thông qua chuyển động quay của động cơ điện và được cấp nguồn thông qua nguồn điện 12V.

- Ngoài ra còn có các vật liệu khác như: keo dán, dây điện, dây inox, bộ chỉnh áp động cơ...

- Chuyển động của nhân vật trong mô hình được làm theo cơ chế khi động cơ điện 12V quay, sẽ làm quay trục liên kết với nhân vật, tạo ra hiệu ứng chuyển động. Để có thể tạo ra các hiệu ứng chuyển động khác nhau, ta dùng 1 thanh inox có độ bền cao tạo ra những đoạn gấp khúc khác nhau khi quay làm cho nhân vật chuyển động sống động và đẹp mắt hơn.

MÔ HÌNH CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

Nhóm tác giả: Vũ Tuấn Hoàng, Nguyễn Ngọc Anh,
Đoàn Nguyên Bảo, Nguyễn Triều Dương
Đơn vị: Trường Tiểu học Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

Hiệu quả của sản phẩm:

- Kỹ thuật: Đạt được tính ổn định, kết cấu đơn giản dễ hiểu, tận dụng một số linh kiện có sẵn.
- Kinh tế: Tiết kiệm chi phí, đạt hiệu quả cao về kinh tế.
- Xã hội: Mang lại lợi ích có tính nhân văn cho cộng đồng, sử dụng hoạt động đơn giản.

Tính mới:

- Sản phẩm được làm bằng các vật liệu tự nhiên như gỗ, tre. Chi phí giá thành thi công rẻ.
- Mô hình thúc đẩy khả năng sáng tạo, vừa học vừa chơi. Tạo sự hứng thú trong học tập cho các em học sinh.

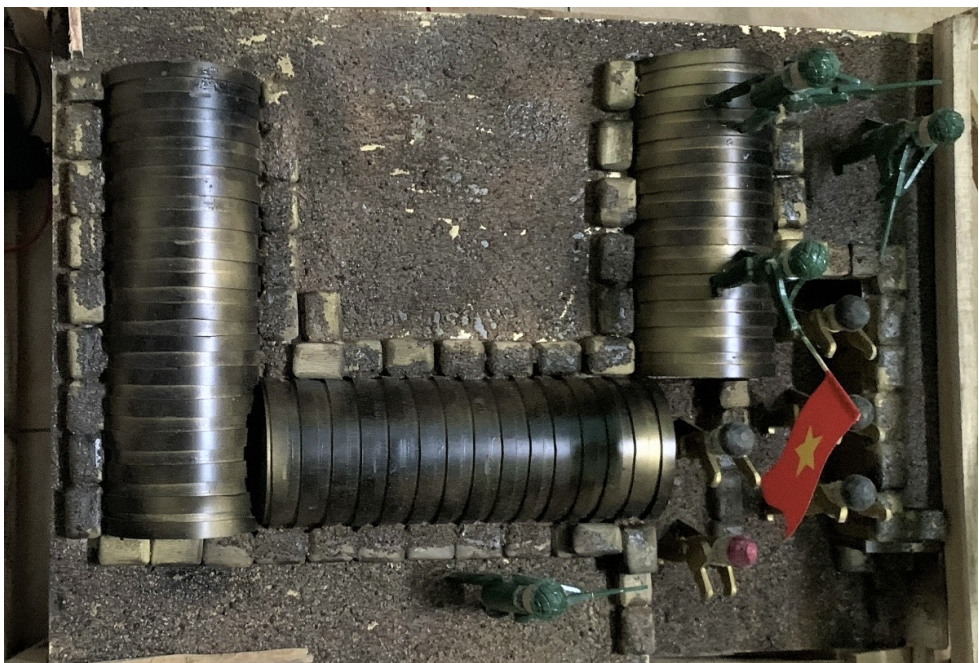
- Giúp các em hiểu hơn về lịch sử hào hùng của Dân tộc, đặc biệt là chiến thắng Điện Biên Phủ.

Tính sáng tạo:

- Khơi gợi cho học sinh hứng thú, hào hứng trong học tập. Thu hút các em vào những nhiệm vụ học tập.
- Giảm bớt sự căng thẳng, xua tan nỗi sợ về môn lịch sử.

Khả năng áp dụng:

- Mô hình, sản phẩm có khả năng áp dụng ở quy mô đơn vị.
- Triển khai được ngay so với trình độ kỹ thuật và thị trường vật tư trong nước hiện nay.
- Có khả năng áp dụng đại trà.



MỸ TỤC HỘI ĐÌNH CƠM THI LÀNG THANH ĐÓN

Hoàng Minh Tường

Mỹ tục Đình Cơm Thi làng Thanh Đón tôn vinh, tri ân danh tướng Phan Tây Nhạc Đại Vương và các vị phúc thần có công chống giặc ngoại xâm, dạy cho dân chăm lo việc nông tang từ thừa vua Hùng.

Làng Thanh Đón (bao gồm Thanh Đón Nội và Thanh Đón Ngoại) thuộc xã Hà Thanh, huyện Hà Trung (Thanh Hóa), xưa thuộc xã Thanh Đán, tổng Đông Bản, huyện Tống Sơn, phủ Hà Trung. Đây là miền đất cổ, trầm tích nhiều dấu ấn lịch sử văn hoá, hình thành và phát triển cùng với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Thần tích về Tây Nhạc tướng quân ở Thanh Đới, huyện Hà Trung chỉ còn lại trong ký ức của các bậc cao niên từ xa xưa truyền lại. Theo Ngọc phả đình Thị Cầm (Tứ Liêm - Hà Nội) còn lưu giữ do Hàn lâm viện Đông các Đại học sĩ Nguyễn Bính vâng soạn vào ngày tốt tháng 4 năm đầu Hồng Đức (1470) và thần tích đình xã Xuân Phương cũng ở huyện Tứ Liêm cho biết: Thời Hùng Vương có ông Phan Tây Nhạc, tổ tiên họ Phan là người Hà Trung, Châu Ái (Thanh Hóa). Nhà giàu có, cha mẹ ông đến ngoài 40 tuổi mà chưa có con nên chăm lo làm điều nhân nghĩa, chia phát tiền gạo cứu giúp người nghèo. Mẹ ông một hôm nằm mộng thấy một vị thần xuất hiện và truyền lệnh: Vợ chồng nhà ngươi là người lương thiện hiền

lành, có âm đức, ta sẽ cho một thằng bé để làm rạng rỡ tổ tông, phát huy danh tiếng trong thiên hạ. Bà tỉnh giấc, sau có thai sinh ra một trai, đặt tên là Nhạc. Cậu lớn lên có tài năng, sức mạnh hơn người, văn chương, võ nghệ toàn diện, không ai sánh nổi. Nghe nói núi Tản Viên có Tản Viên Sơn Thánh, Phan Tây Nhạc bèn tìm đến xin gặp. Sơn Thánh nghe lời nói hiền từ, ngắm diện mạo anh hùng, hỏi tên tuổi, rồi Sơn Thánh giao cho cậu giữ gìn mục lục của các vị Thánh Cơ. Tình cảm ngày một khăng khít, luôn ở bên cạnh Sơn Thánh. Ông tính tình điềm đạm, vui vẻ với dân, dạy bảo lễ nghi, sửa sang phong tục, mọi người kính yêu tôn gọi là Phan Ông Tây Nhạc.

Thuở ấy quân Thục kéo đại binh sang đánh nước ta, nhà vua phong cho ông làm Nhạc tướng quân, giao 3 vạn quân sĩ đi tiên phong. Quân Thục tuy đông nhưng không chống đỡ nổi, dày xéo lên nhau tháo chạy. Trải qua bốn triều Đinh, Lê, Lý, Trần, ông đều được ban phong sắc mệnh: Phan Tây Nhạc Đại Vương, Hộ quốc cứu dân, muôn đời huyết thực, hương hỏa bất tuyệt.

Phan Tây Nhạc sinh ngày 12/2 âm lịch, mất ngày 1 tháng chạp. Tri ân công đức của Phan Tây Nhạc Đại Vương và các vị tiền nhân có công với dân với nước, đến hẹn lại về, vào dịp mùa xuân không chỉ có quê gốc của ngài ở Hà Trung, Thanh Hóa mà cả



Lễ rước kiệu Thành hoàng làng Thanh Đón (Ảnh sưu tầm).

những địa phương ông từng lưu dấu, nhân dân đều tổ chức “nấu cơm thi”. Mỹ tục này ôn lại thời Phan Tây Nhạc trấn quân dẹp giặc, ngài mở cuộc thi thổi cơm để chọn người nuôi quân giỏi phục vụ quân đội, vừa nấu cơm vừa cấp tốc hành quân diệt giặc. Đình Cơm Thi làng Thanh Đón có mỹ tục này kể từ ngày đó.

Đình Cơm Thi làng Thanh Đón xưa là ngôi đình cổ nhìn ra sông Tống Giang. Ngôi đình ban đầu thờ Phan Tây Nhạc Đại Vương, về sau rước Tô Hiến Thành (viên quan văn võ toàn tài thời Lý, cai quản miền đất Thanh Hoá) và Tống Quốc Sư (người Trung Quốc kết nghĩa anh em cùng với Tô Hiến Thành) được phối thờ.

Lễ hội Đình Cơm Thi thu hút không chỉ nam phụ lão ấu ở Tống Sơn mà còn cả người dân khắp xứ Thanh tham dự. Theo lệ, ngày mùng 7 tháng giêng, làng Thanh Đón làm lễ nhập tịch. Đúng giờ Tý - lúc nửa đêm, ông từ và các vị tiên chỉ mở cung cấm, dâng lễ cáo yết trời đất, Thành hoàng rồi làm lễ mộc dục, dùng nước ngũ vị hương để tắm tượng, lau đồ thờ, phong mũ áo đại trào cho tượng thờ, an vị trên ngai và xin phép Phan Tây Nhạc Đại Vương và các vị phúc thần

cho phép làng xã mở hội cơm thi. Sáng mùng 8, vào giờ Thìn, dân làng tổ chức rước kiệu thờ theo nghi thức cổ. Kiệu thờ gồm có kiệu Ông (Phan Tây Nhạc), kiệu Bà (Hoa Dung công chúa - Vợ Phan Ông) và kiệu thờ vị quan thanh liêm chính trực thời Lý Tô Hiến Thành. Kiệu rước gồm có kiệu bát cống, mũ luyện, kiệu võng sơn son thiếp vàng rực rỡ. Hành trình của đoàn rước kiệu khởi đầu từ đền Ông tới đền Bà rồi trở về tập hợp tại đình có kiệu của Hội

đồng thần linh ra nghênh đón. Đi đầu đám rước là đội múa lân, đồng thời làm nhiệm vụ dẹp đám; tiếp đến là đội cờ, đội mang bát biểu, chấp kích chia làm hai hàng đều tiến; kiệu Ông đi trước, kiệu Bà theo sau, hai bên kiệu có lọng che và quạt vẫy theo hầu. Sau kiệu là dàn bát âm tấu nhạc lưu thủy, nghênh rước uy nghi, rộn rã; tiếp đến là các thiếu nữ rước lễ vật đựng trong hộp sơn son thiếp vàng vẽ rồng, phượng; chủ lễ và các bồi tế nối bước theo sau, đi sau cùng là các vị chức sắc trong làng xã và dân chúng. Đoàn rước lộng lẫy sắc màu, âm thanh rộn rã tựa như con rồng rùng rùng chuyển động lướt trên nền xanh mượt mà của những ruộng lúa xuân, hướng về đình châu lên nhang án và làm vui lòng thành hoàng và các vị phúc thần của làng.

Khi các cỗ kiệu đã yên vị, lễ vật dâng cúng đã biện sẵn, cũng là lúc chiêng trống nổi lên, việc tế lễ theo lệ cổ diễn ra nghiêm trang và thành kính. Phần lễ có màn hát múa trống cơm tế thần và múa mộc nhằm ôn lại công nghiệp của Thành hoàng có công giúp vua chống giặc giữ yên bờ cõi, giúp dân chăm lo việc nông tang cho thực túc, bình

cường. Bài văn tế - chúc văn hàm súc mà thiêng liêng, khắc ghi công lao khó nhọc của tiền nhân đối với quê hương, đất nước và mong cầu Thành hoàng và các vị phúc thần phù hộ cho làng xã và trăm họ bình an, nhân khang vật thịnh.

Sau khi hoá chúc và lễ tất, mọi người tập trung trước sân đình để dự hội thổi cơm thi ôn lại tích xưa. Thanh Đón xưa chia làm Thanh Đón Nội và Thanh Đón Ngoại và chia ra các phe giáp: nhất, nhị, tam, tứ, ngũ. Trước khi vào hội cơm thi hàng tháng trời, các bậc cao niên và người dân Thanh Đón đã chọn nam thanh, nữ tú tổ chức tập luyện. Vào hội, các giáp cử ra từng cặp trai thanh gái đảm, giỏi giang việc đồng áng và nội trợ đua tài. Sau tiếng trống báo hiệu cuộc thi, người trong cuộc thi hồi hả khẩn trương, bà con làng xã vòng trong vòng ngoài hò reo cổ vũ, cuộc thi mỗi lúc càng tỏ ra quyết liệt.

Việc thi tài đòi hỏi những cô thôn nữ giã thóc, giần, sàng, nấu cơm phải nhanh nhẹn khéo tay, chọn thóc tốt để cơm nấu dẻo thơm, chóng chín. Những chàng trai được chọn chạy đi lấy nước, dùng cật tre và bụi nhùi kéo lửa, dùng nửa khô để nhóm lửa thổi cơm... Các nam thanh vừa có sức khoẻ, mưu trí, nhanh nhẹn, phối hợp nhịp nhàng với các cô gái để có nồi cơm đoạt giải, dâng cúng Thành hoàng. Thời gian thi trong một tuần hương, trong thời gian đó, người thi tiến hành các thao tác: kéo lửa từ cật tre khô, lấy thóc giã gạo, lấy nước, bắc bếp thổi cơm...; cặp nào nấu

cơm chín trước, cơm dẻo vừa trắng lại thơm ngon đem cúng Thánh vào lúc chính Ngọ là thắng cuộc, đồng nghĩa với giáp của cặp thi tài ấy đoạt giải Nhất. Giáp nào được giải, họ tin rằng năm đó việc đồng áng trong làng, ngoài xã sẽ phong đăng hoà cốc, mọi việc thuận lợi, may mắn.

Trong lễ hội, các trò chơi dân gian như: đánh cờ người, đánh bài điểm, chơ đu, thi chạy thề, chọi gà, đấu vật... cũng diễn ra hào hứng, sôi nổi.

Lễ hội Đình Cơm Thi làng Thanh Đón là mỹ tục cổ được các thế hệ người dân nơi đây trao truyền và phát huy, tưởng nhớ công ơn tiền nhân buổi đầu khởi nghiệp, bảo vệ và dựng xây non sông; thể hiện tính cộng cảm, cộng mệnh ở làng xã cổ truyền. Lễ hội nơi đây tích hợp nhiều giá trị văn hoá, tín ngưỡng, thẩm mỹ đặc sắc cần tiếp tục duy trì, phát huy và đắp bồi thêm những giá trị cao đẹp mới để Đình Cơm Thi làng Thanh Đón - sản phẩm của nền văn hoá Đông Sơn, trở thành một địa chỉ tìm về cội nguồn, điểm đến du lịch hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước./.



Nam thanh, nữ tú làng Thanh Đón giã gạo thổi cơm thi (Ảnh sưu tầm).

Quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước

Nguyễn Văn Toàn

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 cũng đã làm thất bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ và ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam. Để có được thắng lợi này, trên cơ sở nhận định và đánh giá đúng thực tiễn, Đảng đã có kế hoạch xây dựng thế trận và tạo thời cơ chiến lược để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam

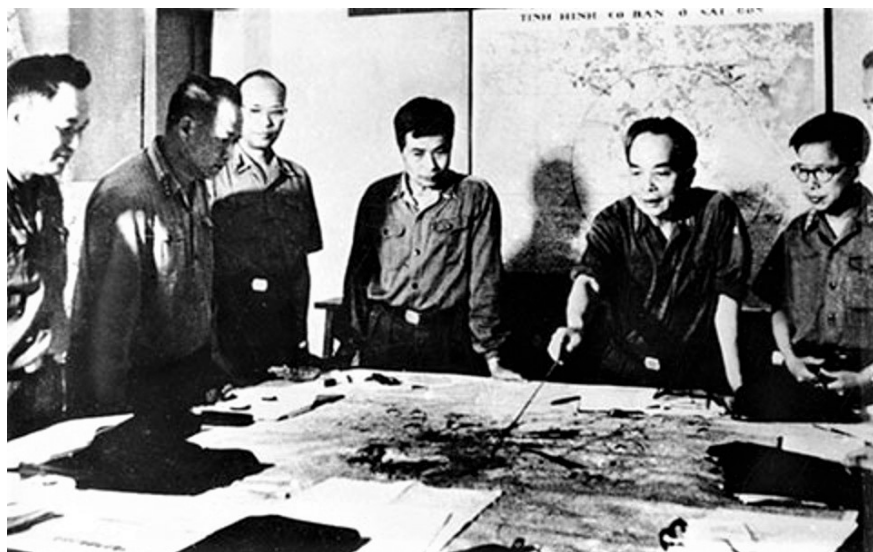
Việc Mỹ rút quân sau Hiệp định Paris (27/01/1973) đã tạo cơ hội rất lớn cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tuy nhiên, khi hiệp định còn chưa ráo mực, bất chấp khát vọng hòa bình của Nhân dân Việt Nam, Mỹ và ngụy Sài Gòn đã ra sức phá hoại Hiệp định Paris, thực hiện kế hoạch “bình định, lấn chiếm” bằng thủ đoạn “tràn ngập lãnh thổ”.

Trước tình hình đó, Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương, khóa III (10/1973) họp, ra nghị quyết nêu rõ: “Con đường của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực cách mạng”.

Đến hết năm 1973, trên toàn miền Nam, lực lượng cách mạng đã giành và giữ quyền làm chủ được 8.500 ấp, với khoảng 4 triệu dân (chưa tính số ấp và dân vùng tranh chấp). Từ đầu năm 1974, quân ta ở các chiến trường trên toàn miền Nam chuyển sang phản công và tiến công, quyết tâm đánh bại

âm mưu lấn đất, giành dân, từng bước đẩy lùi địch về thế phòng ngự bị động. Đến giữa 1974, quân dân toàn miền Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 10 vạn tên địch các loại, tiêu diệt, bức hàng, bức rút 1.450 đồn bốt, giải phóng khoảng 50 vạn dân; mở ra một vùng giải phóng rộng lớn kéo dài suốt từ Tây Nguyên đến tận Đông Nam Bộ, tạo thế áp sát Sài Gòn.

Ngày 21/7/1974, tại Đồ Sơn (Hải Phòng) đã diễn ra cuộc họp quan trọng dưới sự chủ trì của đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng với các đồng chí trong Quân ủy Trung ương và Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu. Tại cuộc họp, các đồng chí tham dự đều thống nhất đánh giá đây là thời cơ thuận lợi nhất để Nhân dân ta hoàn thành giải phóng miền Nam, giành thắng lợi trọn vẹn cho cách mạng dân tộc dân chủ, đồng thời giúp Lào và Campuchia hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc. Ngoài thời cơ này, không có thời cơ nào khác. Nếu để chậm mười năm hoặc mười lăm năm nữa, bọn ngụy gượng dậy và các thế lực xâm lược được hồi phục thì tình hình sẽ phức tạp vô cùng. Thời cơ này đòi hỏi phải làm nhanh, làm gọn, làm triệt để, nhưng phải khôn khéo, có như thế mới tạo được bất ngờ, làm cho quân địch và các thế lực thù địch khác không kịp trở tay. Phải xây dựng kế hoạch chiến lược sao cho tạo được thời cơ chiến lược và sẵn sàng chớp thời cơ. Kết thúc cuộc họp, đồng chí Lê Duẩn giao cho Bộ Tổng tham mưu nghiên cứu soạn thảo Kế



Tại Hà Nội vào tháng 4/1975, Quân ủy Trung ương theo dõi diễn biến của Chiến dịch Hồ Chí Minh (Ảnh tư liệu lịch sử).

hoạch tác chiến chiến lược giải phóng miền Nam để trình Bộ Chính trị vào tháng 9/1974.

Dự thảo “Kế hoạch tác chiến chiến lược giải phóng miền Nam” đã được “Tổ trung tâm” Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu hoàn thành ngày 26/8/1974. Nội dung kế hoạch gồm hai bước. Bước 1 (thực hiện trong năm 1975), tranh thủ bất ngờ tiến công lớn và rộng khắp. Bước 2 (thực hiện trong năm 1976), thực hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Từ ngày 30/9 đến 8/10/1974, Bộ Chính trị họp và cơ bản nhất trí với nội dung bản dự thảo “Kế hoạch tác chiến chiến lược giải phóng miền Nam” do Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu chuẩn bị; đồng thời quyết định: Động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy cuối cùng, đánh chiếm Sài Gòn, sào huyệt trung tâm của địch và các thành, thị khác, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà. Phải tiến hành mọi công việc chuẩn bị thật khẩn trương, tạo cơ sở vật chất đầy đủ nhất để đánh mạnh, đánh nhanh, thắng gọn và thắng triệt để. Hội nghị nhất trí lấy Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu năm 1975.

Thực hiện kế hoạch trên của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, hai miền Nam,

Bắc khẩn trương hoàn tất các mặt chuẩn bị, cả về thể và lực. Miền Bắc đã chi viện 11 vạn bộ đội, vận chuyển hơn 400.000 tấn vật chất vào miền Nam. Những quân đoàn chủ lực cũng được thành lập. Trong đó, Quân đoàn 1 thành lập ngày 24/10/1973, Quân đoàn 2 thành lập ngày 17/5/1974, Quân đoàn 4 thành lập ngày 20/7/1974, Quân đoàn 3 thành lập ngày 26/3/1975 (khi đang

trong quá trình đánh Tây Nguyên), Đoàn 232 (sau đổi tên thành Binh đoàn cánh Tây Nam, tương đương quân đoàn) thành lập vào tháng 02/1975. Quân dân ta cũng xây dựng được hệ thống mạng lưới đường xá, hệ thống đường ống dẫn xăng dầu, hệ thống dây thông tin liên lạc nối từ Bắc vào Nam.

Từ ngày 18/12/1974 đến ngày 8/01/1975, Bộ Chính trị họp Hội nghị mở rộng có các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy từ chiến trường ra tham dự. Đúng lúc này, tin thắng lợi của Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (từ ngày 13/12/1974 đến ngày 6/01/1975) báo về thực sự là minh chứng sống động khẳng định quân đội nguy Sài Gòn không còn đủ sức chống chọi với Quân Giải phóng; Mỹ cũng không thể đưa quân can thiệp trở lại miền Nam Việt Nam. Giải phóng tỉnh Phước Long cũng đã mở ra cửa ngõ, bàn đạp tiến công Sài Gòn từ phía Bắc. Do đó, Bộ Chính trị đã nhanh chóng thông qua Quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 - 1976, đồng thời dự kiến nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam vào năm 1975.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, quân và dân ta đã mở

Chiến dịch Tây Nguyên (từ ngày 04/3 đến ngày 03/4/1975), giành thắng lợi vẻ vang. Thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên đã xóa sổ hoàn toàn Quân đoàn 2, Quân khu 2 của ngụy Sài Gòn, giải phóng địa bàn chiến lược Tây Nguyên và một số tỉnh Trung Bộ, làm thay đổi cơ bản so sánh lực lượng, thế chiến lược giữa ta và địch, tạo bước ngoặt quyết định, đưa cuộc tiến công chiến lược của ta phát triển thành tổng tiến công trên toàn miền Nam Việt Nam.

Ngày 18/3/1975, Bộ Chính trị bổ sung quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam ngay trong năm 1975. Ngày 25/3/1975, Bộ Chính trị bổ sung quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa năm 1975.

Chiến dịch Trị Thiên - Huế (từ ngày 5 đến ngày 26/3/1975) và Chiến dịch Đà Nẵng (từ ngày 26 đến ngày 29/3/1975) được tiến hành. Ngày 26/3/1975, Huế được giải phóng và ngày 29/3/1975, Đà Nẵng được giải phóng đã khiến toàn bộ lực lượng Quân đoàn 1, Quân khu I của ngụy Sài Gòn bị tiêu diệt và tan rã.

Ngày 31/3/1975, Bộ Chính trị họp, nhận định: “Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam không những đã bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt, mà thời cơ để mở tổng tiến công và nổi dậy tại Sài Gòn đã chín muồi. Từ giờ phút này, trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân và dân ta đã bắt đầu”.

Từ ngày 9 đến 16/4/1975, ta mở Chiến dịch Xuân Lộc. Chiến dịch tiến công Xuân Lộc thắng lợi đã đập tan “cánh cửa thép” phía Đông, làm rung chuyển cả hệ thống phòng thủ còn lại của địch ở quanh Sài Gòn, làm suy sụp nhanh thêm tinh thần chiến đấu của quân ngụy. Thắng lợi của chiến dịch đã tạo ra một địa bàn tập kết thuận lợi cho các binh đoàn chủ lực tiến công vào Sài Gòn từ hướng Đông.

Ngày 04/4/1975, Quân uỷ Trung ương giao cho Khu 5 và lực lượng hải quân tiến công giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa. Từ ngày 14 đến ngày 29/4/1975,

toàn bộ các đảo trên được giải phóng.

Ngày 21/4/1975, Tổng thống ngụy Nguyễn Văn Thiệu từ chức để cao chạy xa bay. Trong một bài nói chuyện tại Trường Đại học Tunale vào ngày 23/4/1975, Tổng thống Mỹ Gerald Ford đã nêu rõ: “Cuộc chiến tranh đã kết thúc đối với người Mỹ”.

Ngày 26/4/1975, Quân ta bắt đầu mở Chiến dịch Hồ Chí Minh với lực lượng áp đảo, gấp 3 lần lực lượng quân đội ngụy tại Sài Gòn. Tham gia chiến dịch có 4 quân đoàn (1, 2, 3, 4) và Binh đoàn cánh Tây Nam (tương đương quân đoàn) cùng lực lượng vũ trang địa phương và Nhân dân trên địa bàn chiến dịch. Về binh khí, kỹ thuật, Quân ta đã tập trung được 516 khẩu pháo mặt đất, 550 tên lửa và pháo phòng không, 1 đại đội máy bay A37, 320 xe tăng, xe thiết giáp, 1.600 xe kỹ thuật chiến đấu, hơn 10.000 xe vận tải, 60.000 tấn vật chất (15.000 tấn đạn)... Năm cánh quân của Quân ta vượt qua tuyến phòng thủ của địch để tiến vào trung tâm Sài Gòn, đánh chiếm các cơ quan đầu não của địch.

Vào 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh buộc phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện. Sài Gòn được giải phóng. Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 cũng đã làm thất bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng 12/1976) đã đánh giá: “Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”./.

CÁC HÌNH THỨC QUẦN CƯ Ở HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

TS. Nguyễn Thị Dung

Trung tâm Nghiên cứu Phát triển vùng

Quần cư là sự tổng hoà của các điểm dân cư và các hình thức khác nhau của sự cư trú con người trong phạm vi lãnh thổ nhất định. Cơ sở của quần cư là các điểm dân cư. Huyện Thạch Thành có hai hình thức quần cư đó là quần cư nông thôn và quần cư đô thị. Mỗi hình thức quần cư mang những đặc trưng tương ứng với từng thời kì phát triển của cộng đồng dân cư.

* Quần cư nông thôn

Quần cư nông thôn ở Thạch Thành hình thành và phát triển cùng với lịch sử khai thác lãnh thổ của huyện. Trong kho tàng ngôn ngữ của người dân Thạch Thành, có nhiều khái niệm gần gũi với điểm quần cư nông thôn như: xóm, làng, thôn, thôn trang, trại, ấp. Quần cư nông thôn ở huyện Thạch Thành có những đặc trưng sau:

(1) Xuất hiện rất sớm: Ngay từ khi có con người trên mảnh đất Thạch Thành (khoảng 12.000 năm trước tại di chỉ hang Con Moong) đã cho thấy sự cư trú lâu đời và liên tục của con người. Đây cũng là nơi xuất hiện quần cư nông thôn sớm nhất tại Thạch Thành với các hoạt động chính săn bắt và hái lượm. Lúc đầu họ chỉ sống gần các khu



Toàn cảnh trên cao nông mớ xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành (Ảnh sưu tầm).

vực có nước và nhiều sản vật tự nhiên như dọc lưu vực sông Mã, các vùng địa hình thấp. Tới khi trồng trọt ra đời, địa bàn cư trú của họ mới lan rộng ra. Sau này, trải qua quá trình lịch sử lâu dài và xuất hiện thêm các chức năng khác (chính trị, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp) thì quần cư đô thị mới ra đời.

(2) Chiếm số lượng và tỉ lệ lớn: quần cư nông thôn ở Thạch Thành hiện nay phân bố ở 23 xã của huyện Thạch Thành với tổng dân số là 125.945 người, chiếm 85,7% tổng dân cư; với 170 điểm dân cư nông thôn; bình quân mỗi xã có 7,4 điểm dân cư nông thôn (năm 2021).

(3) Quần cư nông thôn ở Thạch Thành mang tính chất phân tán trong không gian do dựa trên cơ sở khai thác đất đai phục vụ cho hoạt động canh tác nông - lâm nghiệp. Tính chất phân tán thể hiện ở khoảng cách giữa các điểm dân cư nông thôn lớn, quy mô dân số ít, các mối liên hệ giữa các điểm dân cư không chặt chẽ và đơn điệu, mật độ nhà cửa thấp... Bên cạnh đó, do được hình thành từ lâu đời nên nhiều điểm quần cư nông thôn ở Thạch Thành hiện nay vẫn mang đậm tính chất làng xóm của nông thôn miền núi (kiến trúc nhà sàn, chuồng trại phía dưới,...), theo hướng tùy thích hoặc theo phong tục nên về mặt mỹ quan chưa đạt, ảnh hưởng đến môi trường khu dân cư.

(4) Quần cư nông thôn ở Thạch Thành mang đậm dấu ấn của chức năng sản xuất nông nghiệp. Ở đa số các điểm quần cư nông thôn, nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế chiếm vai trò chủ đạo trong nền kinh tế; nơi sinh sống cũng đồng thời gắn với ruộng đồng thuận tiện cho canh tác nông - lâm nghiệp.

(5) Quần cư nông thôn ở Thạch Thành hiện nay đã có nhiều thay đổi tích cực phù hợp với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa và quá trình xây dựng nông thôn mới. Những thay đổi có thể kể đến là:

Nhờ sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền nhân dân, kinh tế xã hội ở các điểm dân cư nông thôn đã có những chuyển biến tích cực, cơ sở hạ tầng được đầu tư khang trang, môi trường sống được cải thiện, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc (tỉ lệ nhà ở kiên cố đạt trên 75%, tỉ lệ dân cư nông

thôn sử dụng điện 99,9%, tỉ lệ thu gom xử lí chất thải rắn 75%, tỉ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch 99%).

Ngoài hoạt động sản xuất chính là nông - lâm nghiệp; các điểm dân cư nông thôn còn xuất hiện thêm các hoạt động kinh tế mới như công nghiệp (chế biến nông sản), tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... từ đó gia tăng thêm số lượng dân cư không hoạt động nông nghiệp của huyện.

Quá trình đô thị hóa cũng làm cho cấu trúc của các điểm dân cư nông thôn thay đổi theo hướng gần giống với cấu trúc của điểm dân cư đô thị, nhất là tại các khu tái định cư, các khu đô thị mới nằm ở ngoại thành. Một số xã đã hình thành khu trung tâm hoặc cụm dân cư phát triển theo quy hoạch, thuận lợi cho việc giao lưu, trao đổi, buôn bán, dịch vụ phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn.

Công tác xây dựng Nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực, huy động các nguồn vốn xây dựng nông thôn mới được 972,7 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp 301,7 tỷ đồng, đến nay toàn huyện có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Thạch Tân (cũ), Thành Hưng, Thành Vân (cũ), Thạch Bình, Thành Kim (cũ), Thành Tâm, Thành An, Thành Trục, Thạch Định, Thành Long); số thôn được công nhận đạt chuẩn là 113 thôn, có 2 thôn được công nhận đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

* Quần cư đô thị

Quần cư đô thị ở huyện Thạch Thành xuất hiện muộn hơn, nhưng ngày càng thể hiện được vai trò, vị trí trong cộng đồng dân cư. Quần cư đô thị ở Thạch Thành hiện nay có những đặc trưng sau:

(1) Chiếm tỉ lệ còn khiêm tốn, hiện ở Thạch Thành mới chỉ có 2 đơn vị hành chính thuộc loại hình quần cư đô thị là thị trấn Kim Tân và thị trấn Vân Du, với tổng dân số là 20.961 người, chiếm 14,3% cộng

đồng dân cư toàn huyện với 26 điểm dân cư đô thị - các tổ dân phố (năm 2021).

(2) Là nơi thực hiện các chức năng phi nông nghiệp. Kinh tế ở các điểm dân cư đô thị duy trì tốc độ tăng trưởng cao, bình quân đạt 19%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển nhanh và đa dạng, chất lượng cuộc sống đô thị không ngừng được nâng cao. Hai thị trấn là đơn vị mũi nhọn trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Thị trấn Kim Tân là trung tâm chính trị, văn hóa xã hội của huyện Thạch Thành, với những ngành nghề chủ yếu như: công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại, khoa học, giáo dục, hành chính...; thị trấn Vân Du là đô thị công nghiệp, tuy nhiên chưa khai thác hết tiềm năng thế mạnh, ngoài nhà máy đường Việt - Đài thì hệ thống hạ tầng công nghiệp ở đây chưa hình thành và phát triển.

(3) Diện tích các khu dân cư đô thị của huyện Thạch Thành ngày càng tăng lên do quá trình mở rộng không gian đô thị, sự hình thành các khu đô thị mới và các khu tái định cư.

(4) Quần cư đô thị ở Thạch Thành có mật độ dân số cao hơn hẳn các lãnh thổ xung quanh. Nhờ việc thực hiện các chức năng ít liên quan đến đất đai như dịch vụ, du lịch, thương mại, chế biến hải sản, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mà cộng đồng dân cư tại quần cư đô thị có khả năng tập trung với mật độ cao. Mật độ dân số trung bình khu vực nội thị là 695 người/km², cao gấp 2,16 lần quần cư nông thôn; trong đó ở thị trấn Kim Tân mật độ dân cư lên tới 11.588 người/km².

(5) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các công trình phục vụ cho các chức năng mà đô thị thực hiện cũng như phục vụ dân số đô thị phát triển như hệ thống giao thông, chiếu sáng, cấp và thoát nước... được quan tâm đầu tư, có một số đạt tiêu chuẩn của đô thị

loại III; bộ mặt đô thị từng bước khang trang, hiện đại, văn minh.

(6) Nơi phổ biến lối sống đô thị. Đặc điểm của lối sống quần cư đô thị ở huyện Thạch Thành là tính cơ động nghề nghiệp - xã hội, không gian - xã hội tương đối cao; các hoạt động sống và sinh hoạt, nhất là hoạt động sinh hoạt gia đình phụ thuộc nhiều vào hệ thống dịch vụ công cộng và thị trường; hoạt động và phạm vi giao tiếp về tương đối rộng, cường độ giao tiếp cao; việc sử dụng thời gian nhàn rỗi diễn ra đa dạng dưới nhiều hình thức (đạo chơi công viên, sinh hoạt câu lạc bộ, đọc sách báo, thưởng thức nghệ thuật,...); tính tích cực chính trị - xã hội khá cao. Ngoài chuyện cơm áo, gạo tiền, người dân đô thị đã quan tâm nhiều hơn đến tình hình chính trị thời sự trong nước và quốc tế.

Từ những phân tích trên có thể thấy: 2 loại hình quần cư đô thị và quần cư nông thôn ở Thạch Thành thể hiện rất rõ sự khác biệt. Để các loại hình quần cư ở Thạch Thành phát triển ổn định, phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững, huyện cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp; trong đó trọng tâm là các giải pháp sau: Một là, tiếp tục thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình để ổn định quy mô, cơ cấu dân số ở các địa bàn quần cư nông thôn và quần cư đô thị. Hai là, xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình và cộng đồng điển hình tiên tiến phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng địa phương, đơn vị và cộng đồng dân cư. Ba là, phát triển kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế: thành phố cần thực hiện chính sách khuyến khích phát triển toàn diện nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý theo hướng giảm dần tỷ trọng ngành nông lâm ngư nghiệp, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, dịch vụ tạo thêm việc làm cho người lao động tại các loại hình quần cư, nhất là quần cư nông thôn. Phát triển kinh tế gắn với nâng cao thu nhập cho dân cư, ổn định các địa bàn tái định cư./.

Những người con gái Hàm Rồng - Nam Ngạn anh hùng

PGS.TS. Hoàng Thanh Hải

Phó Chủ tịch

Hội Khoa học Lịch sử Thanh Hóa

Đầu năm 1965, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở miền Nam thất bại thảm hại. Để cứu vãn nguy cơ sụp đổ hoàn toàn của chế độ tay sai ngụy quân, ngụy quyền, Mỹ đã mạo hiểm chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, một mặt ồ ạt đưa quân đội viễn chinh Mỹ và chư hầu vào miền Nam, mặt khác, dùng máy bay, tàu chiến ném bom, bắn phá miền Bắc, nhằm “đưa miền Bắc trở về thời kỳ đồ đá”, cắt đứt sự chi viện cho chiến trường.

Đánh phá miền Bắc, mục tiêu giặc Mỹ chọn đầu tiên là các cây cầu, các kho vũ khí, đạn dược và nhiên liệu... Cầu Hàm Rồng là một trong những mục tiêu ưu tiên hàng đầu của địch. Khu vực Hàm Rồng (lúc bấy giờ) gồm thị xã Thanh Hóa (cũ) và 3 xã Hoàng Long, Hoàng Lý, Hoàng Anh (huyện Hoàng Hóa cũ), với diện tích trên 50km², 10 vạn dân, là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh, giữ vai trò quan trọng về quốc phòng, nơi tập trung nhiều bến bãi, kho tàng. Đặc biệt cây cầu Hàm Rồng còn là điểm nút giao thông quan trọng trên tuyến quốc lộ 1A chạy từ Bắc vào Nam. Vì vậy, tháng 4/1964, “Bản kế hoạch ném bom miền Bắc của Mỹ có 94 mục tiêu đánh phá. Sau khi bàn tính, kế hoạch đó chính thức được thông qua các mục tiêu trong bản kế hoạch được gọi là “mục tiêu cố định”, hoặc “mục tiêu đánh số”. Cầu Hàm Rồng nằm trên vĩ tuyến 20 là một trong 94 mục tiêu

được đánh số trong bản danh sách này”¹. Đánh phá cầu Hàm Rồng, địch không chỉ hy vọng làm cho mạch máu giao thông vận tải của ta bị bế tắc, mà còn làm suy yếu nền kinh tế, hoang mang về chính trị, gây tình trạng đình đốn nhiều ngành sản xuất của một tỉnh hậu phương lớn nhất miền Bắc.

Thực hiện âm mưu đó, trong hai ngày 3 và 4/4/1965, lần đầu tiên kể từ khi mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc, đế quốc Mỹ đã tổ chức một trận đánh quy mô lớn, mức độ ác liệt, “sử dụng tới 147 lần tốp, 454 lần chiếc máy bay, đã ném xuống địa bàn Thanh Hóa 627 quả bom, 58 bom nổ chậm gồm các loại từ 50 đến 100 kg. Riêng ở Hàm Rồng, địch bỏ nhào 85 lần, cắt bom bắn phá 80 lần, ném 350 quả bom, bắn 149 quả đạn rốc két... Nhưng cầu Hàm Rồng vẫn đứng hiên ngang, vắt qua đôi bờ sông Mã như thách thức với kẻ thù”². Kỳ diệu thay, ngay trận đụng độ đầu tiên ở Hàm Rồng, giặc Mỹ đã thất bại thảm hại, quân và dân Thanh Hóa bắn rơi tới 47 máy bay giặc Mỹ, một kỷ lục bắn rơi nhiều máy bay nhất trong một trận đánh mà sau này không ở đâu đạt đến được. Vì vậy, báo chí phương Tây đã phải thừa nhận, đây là “hai ngày đen tối” của không lực Hoa Kỳ.

Chiến thắng này mãi đi vào lịch sử dân tộc ta như một sự tích thần kỳ của cuộc chiến tranh giữ nước. Lần đầu tiên, sự hợp đồng binh chủng giữa pháo phòng không

và không quân, các lực lượng vũ trang của ta ở Hàm Rồng để bắn rơi "thần sấm" Mỹ ngay trên bầu trời quê hương. Hàm Rồng - Nam Ngạn trở thành biểu tượng anh hùng của cuộc chiến tranh nhân dân vĩ đại chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Từ trong khói lửa cuộc chiến đấu, nổi bật lên nhiều tấm gương kiên cường, bất khuất, anh dũng hy sinh, đặc biệt là những người con gái Hàm Rồng - Nam Ngạn anh hùng. Với chiến công đặc biệt xuất sắc của quân và dân Hàm Rồng - Nam Ngạn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đảng và Nhà nước đã phong tặng danh hiệu cao quý cho những người con gái Hàm Rồng - Nam Ngạn: danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho đồng chí Ngô Thị Tuyền; Chiến sỹ thi đua toàn quốc cho đồng chí Nguyễn Thị Hằng; Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Huy hiệu của người cho các dân quân tự vệ Nam Ngạn: bà Lê Thị Quán, các nhà sư Đàm Xuân, Nguyễn Thị Thương, Ngô Thị Thó...

Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân Ngô Thị Tuyền

Trong nhiều tấm gương chiến đấu anh dũng góp phần làm nên chiến thắng Hàm Rồng lịch sử, không thể không kể đến nữ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Ngô Thị Tuyền.

Những năm tháng đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của giặc Mỹ (1965 - 1968), hầu hết nam thanh niên đều nhập ngũ vào Nam chiến đấu. Còn lại ở làng Nam Ngạn nói riêng và hậu phương miền Bắc nói chung chủ yếu là phụ nữ, họ vừa đảm bảo sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu, với truyền thống "giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh".

Sinh ra trong một gia đình, một vùng đất có truyền thống yêu nước, cô gái 17 tuổi Ngô Thị Tuyền đã xung phong vào đội dân quân Nam Ngạn để được tham gia huấn luyện, phục vụ chiến đấu, tiếp lương, tải đạn, băng bó vết thương, cấp cứu bộ đội bị thương...

Ngày 03/4/1965, địch cho nhiều tốp máy bay đến bắn phá ác liệt khu vực Nam Ngạn - Hàm Rồng. Vừa làm xong nhiệm vụ truy lùng bọn giặc lái Mỹ nhảy dù, chị Ngô Thị Tuyền gặp một chiếc tàu hải quân của ta đậu ở giữa sông đang yêu cầu dân quân chuyển vỏ đạn lên bờ và tiếp tế đạn xuống tàu, chuẩn bị cho đợt chiến đấu mới, chị đã xung phong lội xuống sông, bơi ra tàu làm nhiệm vụ mặc cho máy bay địch đang quần lượn trên đầu. Chuyển đạn xong, chị lại cùng tổ dân quân gánh cơm nước ra tàu phục vụ anh em bộ đội và xin ở lại trên tàu để lau đạn cho đến hết buổi chiều. Tối hôm đó, chị Ngô Thị Tuyền lại tiếp tục cùng tổ dân quân đi đào trận địa, lắp hố bom, nấu cơm giúp bộ đội tới 3 giờ sáng.

9 giờ ngày 04/4/1976, máy bay Mỹ lại đến bắn phá ác liệt khu vực Nam Ngạn - Hàm Rồng. Không ngại hiểm nguy, chị xung phong gánh cơm ra trận địa cho bộ đội. Làm việc nhiều đã mệt, chị được khu đội cho nghỉ, nhưng khi có đoàn xe tiếp đạn vừa tới, chị lại xung phong đi vác đạn. Đang chuyển đạn gấp cho bộ đội chiến đấu thì gặp phải hai hòm đạn đai sắt móc chặt vào nhau, anh em dùng thuổng bật ra để vác nhưng chưa được. Sợ chậm trễ sẽ ảnh hưởng đến chiến đấu, chị ghé vai vác luôn cả hai hòm đạn nặng 98kg vượt qua đê, chuyển ra bờ sông tiếp viện kịp thời cho anh em bộ đội chiến đấu. Chiều hôm đó, địch vẫn tiếp tục đánh phá ác liệt khu vực cầu Hàm Rồng. Chị Tuyền dũng cảm chạy dưới bom đạn của địch như con thoi; lúc điều thuyền chở đạn, lúc đưa cơm cho bộ đội, lúc đào công sự, nguy trang trận địa...

Ngày 26/5/1965, máy bay địch lại oanh tạc khu vực Nam Ngạn. Một chiếc tàu hải quân đang chiến đấu trên sông, vắng nghe thấy tiếng gọi trên tàu yêu cầu cử người băng bó cho thương binh, chị Tuyền chạy dọc theo bờ sông, vượt lên trước rồi nhảy xuống sông bơi ra đón tàu. Khi bơi gần tới nơi thì tàu lại vượt qua. Bị đuổi sức, chị



Cầu Hàm Rồng - một chứng nhân lịch sử (Ảnh sưu tầm).

Tuyển phải lợi dụng sóng đẩy vào bờ, nghỉ một lát cho hồi sức rồi lại vùng dậy chạy đuổi vượt tàu và bơi ra. Khi lên được tàu, chị nhanh chóng giúp băng bó cho thương binh và cùng các đồng chí dân quân vừa kịp chèo thuyền tới chuyển anh em vào bờ. Sau đó chị Tuyển xin được ở lại, làm nhiệm vụ lắp đạn, phục vụ bộ đội chiến đấu trên tàu cho đến lúc trận chiến đấu kết thúc.

Sau chiến công đó, các nhà báo nước ngoài không tin, đã đề nghị chị Tuyển thực hiện lại việc vác hai hòm đạn 98kg cho họ xem. Hôm đó, có rất nhiều nhà báo quốc tế chờ sẵn để quay phim, chụp ảnh. Trước sự chứng kiến của các nhà báo, chị Tuyển đã vác 1 bao gạo và 1 bao khoai tây. Khi cân lên thì 2 bao này nặng 105kg, chứ không phải là 98kg. Lúc ấy, các nhà báo mới thực sự tin là thật. Một nhà báo Liên Xô đã ôm hôn chị và tặng chị chiếc bút kim tinh. Sau này, một nhà văn Mỹ cũng đã dành nhiều tháng để viết cuốn sách về chiến tranh Việt Nam mang tên "Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh", trong đó có kể về sự kiện vác đạn của chị.

Năm 1967, khi tròn 21 tuổi, nữ dân quân Nam Ngạn Ngô Thị Tuyển đã vinh dự được

tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân. 60 năm đã qua, nhưng chiến công của nữ dân quân Ngô Thị Tuyển (khi đây mới 19 tuổi, cao hơn 1,4m, nặng 42kg vác cùng lúc 2 hòm đạn nặng 98kg dưới làn bom đạn giặc) góp phần vào chiến thắng của quân và dân Hàm Rồng - Nam Ngạn trong những ngày đầu tiên đối đầu với sức mạnh không lực Hoa Kỳ vẫn như một huyền thoại.

Chiến sỹ thi đua

toàn quốc Nguyễn Thị Hằng

Bà Nguyễn Thị Hằng sinh năm 1944, trong một gia đình thuần nông tại làng Nam Ngạn (nay thuộc phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Như bao bạn bè cùng trang lứa, Nguyễn Thị Hằng lớn lên tại làng quê, tham gia nhiệt tình vào các phong trào địa phương, được bầu làm Chi đoàn trưởng, Tiểu đội trưởng dân quân rồi tham gia Ban quản trị Hợp tác xã phụ trách về kỹ thuật. Chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ nổ ra, chị được cử làm Trung đội trưởng rồi Khu đội trưởng dân quân Nam Ngạn - Hàm Rồng ở độ tuổi 20. Tuy là phụ nữ nhưng chị đã vững vàng chỉ huy đơn vị, đánh trả máy bay Mỹ bảo vệ cầu Hàm Rồng - con đường huyết mạch chi viện từ miền Bắc vào miền Nam, góp phần vào chiến thắng Hàm Rồng ngày 3 và 4/4/1965.

Sau chiến thắng, ngày 07/8/1965, bà Nguyễn Thị Hằng đại diện cho dân quân Nam Ngạn được ra Hà Nội dự Đại hội Thi đua "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" tại Hội trường Câu lạc bộ Quân nhân.

Bà vinh dự thay mặt đơn vị lên nhận cờ và chụp ảnh lưu niệm với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bà Hằng kể lại: “Hôm đó, gần đến giờ khai mạc Đại hội, chúng tôi đứng xếp hàng chào đón Người. Sau tiếng vỗ tay vang dội, vào đến hội trường, Người lần lượt bắt tay, thăm hỏi từng người đại diện cho 21 đơn vị. Đến lượt tôi, Bác đặt tay lên vai, rồi ân cần hỏi: “Cháu tên gì? Cháu ở đâu?”. Mừng rỡ và cảm động, tôi liền thưa: “Thưa Bác, cháu là Nguyễn Thị Hằng, cháu là Khu đội trưởng Khu dân quân Nam Ngạn - Hàm Rồng ạ!”³.

Sau này, bà Nguyễn Thị Hằng còn vinh dự được gặp Bác Hồ 2 lần nữa. Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trở về địa phương, bà Hằng tiếp tục cuộc chiến đấu chống giặc Mỹ. Bà được điều động vào quân đội, giữ chức Thị đội phó Thị đội, thị xã Thanh Hóa và được cử đi học tại Quân Khu III.

Cuối năm 1968, Chiến dịch Mậu Thân bước vào giai đoạn khốc liệt, cả nước tổng động viên lực lượng ra chiến trường, bà Hằng được điều động về làm Phó Bí thư Tỉnh Đoàn Thanh Hóa. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV năm 1974, bà được bầu vào Ban Bí thư Trung ương Đoàn và chuyển công tác ra Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tại đây, bà liên tục phấn đấu trở thành Ủy viên Trung ương Đảng các khóa VI, VII, VIII, IX; Đại biểu Quốc hội các khóa IV, V, VI, VII, XI, nguyên Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (1997 - 2008). Từ khi nghỉ hưu, bà Nguyễn Thị Hằng tiếp tục với công việc mới tại Hội dạy nghề Việt Nam với vai trò là Chủ tịch Hội.

Nhiều tấm gương anh dũng, hy sinh khác

Trong những ngày chiến tranh ác liệt, giữa lúc bom đạn địch đang dội xuống dày đặc, dân quân Yên Vực vẫn chèo thuyền vượt sông Mã, dưới chân cầu Hàm Rồng

chuyên chở đạn dược cho bộ đội. “Bảy cô gái làng Yên”, trong đó có nữ dân quân Nguyễn Thị Hiền, đã nêu cao tinh thần dũng cảm, hy sinh. Chị Hiền đã dẫn đầu 7 cô gái làng Yên Vực quả cảm chèo hàng trăm lượt thuyền đạn vượt sông Mã sang bờ Nam cầu Hàm Rồng chi viện cho bộ đội ta đánh giặc. Do trận đánh kéo dài, khiến cho nòng pháo cao xạ 37mm của các khẩu đội quân ta nóng đỏ, ảnh hưởng không nhỏ đến tốc độ và cự ly của đường đạn. Chị chính là người đã nhanh trí xé ống quần của mình, nhúng nước rồi đắp lên nòng pháo. Và sáng kiến “xé ống quần” của chị đã nhanh chóng được áp dụng ngay cho các trận địa pháo Yên Vực, cũng như các trận địa pháo bảo vệ cầu Hàm Rồng...⁴. Nữ đội viên Lê Thị Dung, bất chấp máy bay giặc thả bom rải bom vẫn bơi ra sông tiếp ứng cho tàu hải quân và hy sinh trong tư thế đang tiếp đạn. Tổ cứu thương gồm 6 cô gái ở lò cao nhà máy điện Hàm Rồng băng mình qua lửa đạn đến với từng khẩu đội pháo cao xạ để cứu chữa thương binh và tiếp đạn... Các cụ già Nam Ngạn, trong đó có cả nhà sư Đàm Xuân vẫn bình tĩnh nổi lửa nấu cơm canh cho bộ đội.

Chiến công oanh liệt của những người con gái Hàm Rồng - Nam Ngạn đã góp phần làm nên chiến thắng Hàm Rồng lịch sử, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang “Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh” của phụ nữ quê hương Bà Triệu nói riêng, phụ nữ Việt Nam nói chung./.

Chú thích:

(1) Ban tổ chức lễ kỷ niệm 45 năm chiến thắng Hàm Rồng (2010), Hàm Rồng - Cuộc đụng đầu Lịch sử, NXB Thanh Hóa, tr.33.

(2) Bộ Chỉ huy quân sự Thanh Hóa (1994), Thanh Hóa - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), tr.78.

(3) Phi thi Hồng Vân, Nữ dân quân Nam Ngạn và 3 lần được gặp Bác Hồ, <https://baotanghochiminh.vn/nghien-cuu-ve-ho-chi-minh.htm>.

(4) Nữ anh hùng trong lòng dân, Báo Thanh Hóa ngày 20-4-2020.